

Đàn - bà

DEPOT LÉGAL
INDOCHINE
N° 11878

MỖI SỐ 0\$08

THƯ TỪ NGÂN-PHIẾU
XIN GỬI VỀ:

La Directrice du
Tuần-báo ĐÀN-BÀ
76, WIELE, HANOI

Ở NAM - KỲ ĐĂNG
QUẢNG-CÁO DO NƠI

M. TẾ - XUYỀN
40, Guillerault, SAIGON

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU — NĂM THỨ NHẤT — SỐ 9 — 19 MAI 1939

NHỮNG SỰ LẦM LẠC CỦA ÔNG PHẠM-DUY-KHIÊM VỀ

GIA-ĐÌNH CŨ

Một số thanh niên trí-thức ở Huế đã viết trong tập Responsables về gia-đình Annam. Tôi không được đọc những bài ấy. Nhưng trong tập Est số ba tôi được đọc bài của ông Phạm-duy Khiêm trả lời những bài đã đăng trong tập Responsables, rồi lại được đọc bài của ông Nguyễn thúc-Hòa phản đối lại ông Khiêm đăng trong « Annam Nouveau » và « Volonté indochinoise ».

Một vấn đề quan trọng, nghị-luận bởi những thanh niên học thức giá trị, tất là các bạn (không đọc những tập Responsables và Est) muốn biết lắm.

Và không được đọc tập Responsables nhưng cứ bằng vào những câu mà ông Khiêm đã trích ra để phản đối như câu: « Cái nền luân lý thủ cựu kia đã bắt thanh niên Việt-Nam phải chịu bao nhiêu sự hy-sinh hãy bước cho khuất (Que la morale traditionnelle qui a déjà demandé à la jeunesse Annamite beaucoup de sacrifices, leur fiche la paix !) và trong gia-đình Annam cổ, người đàn bà chỉ là một vật « mua vui » « một người đầy tớ mà người ta lợi dụng » tóm lại là một kẻ « nô lệ » mà thôi. »

Chỉ ngần ấy, các bạn cũng hiểu chủ trương của những người trong nhóm Responsables là muốn thoát hẳn nền gia-đình thủ cựu, chỉ trích những sự bất công đối với người đàn bà và chống lại quyền hành áp chế

nhất là trong việc hôn nhân.

Đối với ý kiến phá hoại gia-đình thủ cựu của bên Responsables ông Khiêm bảo rằng những người ấy đã không biết ở Âu châu văn minh kia, vẫn có một quan niệm bảo tồn quyền lực của gia-đình. Theo ông, những gia-đình Âu-châu ấy không khác những gia-đình nền nếp cổ của ta.

Ông cho bên Responsables đã nói quá về những nỗi bất công của gia-đình cổ đối với người đàn bà. Ông bảo rằng ngay năm 1939 mới đây ông còn biết có cái gia-đình cổ, mà quyền chủ-trương là ở một người đàn bà được cả con cái rất kính-trọng, và phục tòng, mà những người con ấy đều đã có cháu rồi. Ông bảo những người nào bảo gia-đình cổ áp chế con cái trong việc hôn nhân là sai. Con cái vẫn được cha mẹ hỏi han ý kiến và nhất là có cái tục « làm rề » để đôi trai gái có dịp hiểu nhau trước khi lấy nhau hẳn.

Chúng tôi chưa nói đến cái chủ trương bảo tồn nền nếp gia-đình cổ của ông.

Chúng tôi hãy nhận rằng nó không phải là đáng phá hoại ngay đi một lúc như các ông bên Responsables.

Nhưng ông khiêm bảo trong gia-đình cổ người đàn bà vẫn có chủ quyền. Cái danh-từ « nội-tướng » đủ tỏ cái quyền hành của người đàn bà được hưởng trong gia-đình. Và gia-đình cổ ít khi

áp chế con cái trong việc hôn-nhân thì thật là chúng tôi lấy làm lạ !

Ông nói chuyện trong sách chắc? Vâng, chữ « nội-tướng » chỉ ở trong sách mà thôi. Hiếm hoi lắm mới có những người đàn bà được cái đặc ân ấy, và muốn thế trước hết đã phải chịu bao nhiêu hy-sinh! Hy-sinh trước nhất là phải đầu tắt mặt tối kiếm ra tiền để nuôi chồng nuôi con. Chỉ những ông chồng hủ nhơ « ngay lưng tổn vải ăn no lại nằm », không muốn biết gì đến chuyện nhà cửa vợ con, ngoài cái việc rung đùi với bầu rượu thì mới để quyền hành tất cả cho các bà vợ mà thôi.

Người ta chỉ nhận cho các bà được quyền tự do buôn bán kiếm ra tiền để cung phụng cho chồng con, gánh vác tất cả giỗ tết cho nhà chồng, chi tiêu việc ăn uống may mặc trong nhà, bảo ban sai khiến đầy-tớ. Có thể thôi: ý nghĩa của chữ « nội-tướng » tốt đẹp! Các bà được cái tiếng « nội tướng » ấy để làm một « tên lính » cực nhọc nhất.

Dẫn dị trong sự suy nghĩ, các bà lại thêm đức nhẫn nại nên không thấy những sự bất công mình phải chịu trong khi làm cái chức vụ « nội-tướng » ấy.

Nhưng bọn trẻ chúng tôi bây giờ hiểu rõ cái quyền làm người của mình, hiểu rõ sự cao thượng của đời người không phải chỉ ở trong hai chữ hy-sinh tằm tối và phần nhiều là vô lý, chúng tôi thấy rõ những sự bất công của các bà nội tướng xưa phải chịu. Chúng tôi bất bình, hẳn là ông Khiêm cũng sẽ phải cùng chúng

(Tiếp theo trang 3)

ÔNG CHO BÉ BÚ TÍ

Thật đấy, bây giờ nếu ta bảo đàn ông thế thì các ông chắc lung tung. Những bàn tay cực mịch vụng về kia có bế con thì chỉ làm cho đứa bé công queo cả người lại và làm đau mình nó mà thôi. Còn vào bếp các ông không



biết thái miến thịt thế nào cho khỏi dộc thớ dẫu, mà không khéo thịt chưa thái được và cái tay vụng về đã đụng vỡ cả chồng bát cũng nên. Chẳng phải là việc nuôi con với việc bếp núc các ông không có biết tài để làm dẫu. Các ông có thể khéo léo được lắm chứ, bằng cơ là những người thợ đã may cho đàn bà chúng tôi những chiếc áo đẹp đều là đàn ông cả, và các tay dẫu bếp giỏi cũng là đàn ông. Chỉ tại các ông đàn ông trưởng giả của mình quen coi những việc ấy là việc tũn mủn của đàn bà nên không chịu tập cho biết. Đây là một sự sơ sót

(Xen tiếp trang 2)



Trên xe hỏa, xe điện, không phải là phòng khách riêng trong nhà, xin bà có nói chuyện với người bên cạnh cũng nên se sẽ. Bà đừng kể lể ầm ỹ hết chuyện nhà ra chuyện người mà bắt tất cả mọi người cùng toa phải nghe, nhất là nếu người ta chẳng muốn nghe.

Bà PHƯƠNG-NAM

Xe đang chạy, mà bà ngoài nhờ quét trần cho nhanh, thì có thể bắn vào áo tôi được, nếu tôi vừa kịp đi đến.

Cô H.

Khi nào bà nài ai gảy đàn hay đọc thơ cho bà nghe, thì mặc dầu bà không hiểu gì, hay thơ, đàn của người ta dở, cũng xin bà đừng đánh trống lảng bằng một câu truyện, hoặc ngảnh mặt làm ngơ như người không nghe tiếng gì.

Cô LAN

Bà nên ý tứ đừng lúng búng nước quét trần mà nói chuyện, tôi e rất dễ bắn vào mặt khách.

Bà BÌNH

Đánh tồ-tôm: một món chơi tiêu-khiến và lịch-sự lắm, nhưng nếu hễ thua thì bà bắn gắt, hay « ầm ba-la » và đòi chỗ luôn; sự nhả nhận không còn nữa mà chỉ còn là một sự sát phạt đê-tiện của những tay con bạc.

Bà huyện KH.

Đi ăn cỗ nhà ai mời, thưa bà chớ nên lên mặt thông thạo mà chê món này nhạt, món kia ngấy, bởi vì như thế chỉ là bà không biết phép lịch-sự mà thôi. Nhất là bà đừng làm bộ ra người khảnh ăn, cứ để cho chủ tiếp vào bát rồi lại gấp bỏ ra dĩa góc mâm.

Cô ĐÔNG

Khi nói chuyện, tôi xin bà cụp ngón tay chỏ lại và đừng xỉa vào mặt tôi như thế; ở đằng xa, người ta lại tưởng là tôi với bà cãi nhau. Và bà cũng đừng ghé

miệng vào tận mặt tôi mà nói, coi bất tiện quá phải không?

Bà NGUYỄN

Ở trong chỗ đông người, hoặc nơi hội họp nào các bà chớ thì thầm nói nhỏ vào tai nhau rồi cười rúc rích. Tôi chẳng biết các bà nhạo báng ai hay chỉ là nói chuyện riêng với nhau, nhưng về ấy, trong con mắt mọi người thật là sỗ sàng quá.

Bà HOÀNH

Bà đừng nên hút thuốc lá ở ngoài phố mặc dầu ông bạn cứ nài « bà là người mới, cần gì! » Biết đâu vì thế người ta sẽ bảo bà là « du quá! »

Bà BẦY

Bà còn trẻ lắm, tội gì mà lấy dáng bà cụ? Và với ai cũng vậy, bà chớ nên làm mặt mẹ người ta; huống chi, với người bạn đồng hàng mà bà cũng cứ hay ngênh ngang rằng mình nhiều tuổi hơn, thì thật là quê mùa. Tuổi già ở các nước văn-minh chỉ là cái thiệt mà thôi.

Bà MINH-TÂM

Cùng các đại-lý chưa giả tiền

Các ngài làm relevé tháng Mars và Avril cho. Chúng tôi chờ mandat của các ngài, xin đừng vì một sự ngại cón con mà làm đình-trệ nền tài-chính của tờ báo mà các ngài đã có ý tốt nhận bán giúp.

T. B. Đàn-Bà

Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mi dài cong, chứng cá (khởi hần, không còn vết chàm, không phát lại) nốt sần nơi mặt, đều giá 1p. 2p. 3p. một hộp. — Thuốc làm massage (soa nắn). Tóc mọc, giám má, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p. 3p. một hộp. — Nốt ruồi, hột com, răng trắng, nẻ da, hời nách 0p.50, 1p. một hộp. Trị da dãn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p. 2p. một hộp. — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p. 3p. một hộp. — Díp dao kéo Massosein 20p. mặt nạ cao xu. Máy uốn lông my 0p.90. Máy gọt bút chì. — Rất đủ đồ sửa sắc.

MỸ-VIÊN AMY

Fondée en 1936

HANOI — 26, PHỐ HÀNG THAN — HANOI

ÔNG CHO BÉ BÚ TÍ

(Tiếp theo trang trước)

trong bốn phận làm cha của các ông. Các ông có phòng rằng lỡ mẹ đẻ bé bị đau yểu, hay bị công việc ràng buộc ở bên ngoài mất



một ngày, nửa ngày gì đó thì ông làm thế nào để tạm thời thay mẹ nó? Ông có thể để mặc nó cho vú bỏ được đâu, ông cũng phải biết qua một chút cách thức chăm nom con chứ!

Ấy chính muốn đào tạo những người cha hoàn-toàn biết việc săn-sóc trẻ con nên ở Mỹ người ta đã mở một trường « dạy làm cha ». Không phải chỉ những « ông cha » đã có một hai đứa con mới tới học ban ấy đâu. Ngay khi vợ mới chửa người đàn ông đã tập làm

« cha dự-bị » rồi. Một bác sĩ chuyên về khoa chữa đẻ của đàn bà sẽ giảng ông cách giữ vệ-sinh cho người vợ chửa thế nào, giữ cho người vợ đừng gắt gỏng, tất cả những sự phòng giữ để chung đúc lấy một đứa bé khỏe mạnh, ngộ nghĩnh. Sau lớp học làm cha dự bị ấy, các ông lại học làm cha thực thụ, thành những người vù hoàn toàn. Trường Mahatan (tên trường dạy làm cha) lấy những con bú bé để các ông tập việc. Các ông cũng bế ẵm, cũng quần lót, quần tã, tập cầm bình sữa thế nào cho đứa bé khỏi bị sặc sữa, khỏi bị hút hơi, các ông tập tắm rửa và tập cả nói chuyện « âu âu » với đứa bé nữa.

Khi các ông đã khéo một chút rồi thì nhà trường mới để cho các ông « tập sự » với những đứa bé bằng xương bằng thịt thật (nhà trường có một ban nhận giữ những đứa bé của dân lao động gửi). Các ông tập phân biệt những tiếng khóc của trẻ, tiếng khóc thế nào là đòi ăn, thế nào là nó dài dầm muốn được thay tã khô ráo, hay nằm mãi mãi, muốn được người ôm-ẵm trò chuyện.



Nhưng thứ nhất là ở lớp dạy làm cha ấy các ông học được tình kiên nhẫn của người mẹ, chịu đựng được tiếng khóc quấy của con. Biết bao nhiêu vợ chồng đã sỗ sã nhau chỉ vì con quấy, vợ

đồ không nôi, ông chồng sốt ruột đâm bản, hay bỏ nhà đi chơi. Chắc rằng những người đàn ông tốt nghiệp ở trường dạy làm cha ấy ra, sẽ tránh cho người vợ những sự cáu bẳn vô lý ấy và người mẹ khi có việc vắng nhà một lát giao con cho chồng cũng yên tâm. Các lớp dạy nội trợ cho các ông cũng rất đông học trò. Biết bao nhiêu những người đàn ông sống độc thân muốn biết qua việc nấu nướng giặt dĩa để khỏi bị anh bếp « bắt nạt » quá, hay có khi để tiết kiệm bớt tiền.

Không phải rằng phòng những đàn bà hư đốn không ngó gì đến con cái, việc nhà mà các ông phải tập những việc săn sóc con cái, bếp nước trong nhà đâu. Những việc ấy đều có một người vợ giỏi nội trợ, các ông cũng nên biết để làm thời thay cho vợ, khỏi lúng túng. Và biết thêm điều gì là lợi điều ấy. Cô Trinh (dịch)

Gia-dinh cũ

(Tiếp theo trang nhất)

tôi công-kích cái tục lệ của gia-đình cũ, cho phép những ông chồng của các bà nội-tướng nói trên, lấy thê lấy thiếp mà các bà phải chịu không dám phản đối lại, sợ mang tiếng « người đàn bà ghen không phải là người đàn bà hiền » « Người đàn bà ghen không phải là người đàn bà trinh » Thưa ông Khiêm đây là một sự bất công lớn nhất của gia-đình cổ đối với người đàn bà mà bạn gái chúng tôi bây giờ dần dần đã không phải chịu nữa. (trừ ra ở chốn thôn quê) Đến chỗ ông Khiêm bảo gia-đình cổ ít khi có ép buộc con cái trong việc hôn nhân, thì chao ôi! chúng tôi tưởng như ông vừa ở cung Trăng rơi xuống đất Việt.

Vâng, vâng, tôi xin nói với rằng không phải là hầu hết các gia-đình cổ đều áp chế con cái « phải đặt đầu gối đó » Có những cha mẹ hiền từ, biết thương con cái, đã thực hành câu « ép đầu ép mỡ ai nỡ ép duyên ».

Nhưng mấy năm trước đã có một thời kỳ gọi là dịch tự tử của các cô con gái bị cha mẹ ép lấy người chồng không ưng ý, chắc là hồi có cái dịch tự tử ấy ông Khiêm còn ở bên Pháp học!

(kỳ sau tiếp)

THUY-AN

MỘT NGÀY CỦA NGƯỜI « ĐÀN - BÀ THỨ NHẤT » CỦA NƯỚC PHÁP

Bà Tổng-thống Lebrun

Như bạn đọc đã biết, kỳ bầu cử chức tổng thống Pháp vừa rồi, ông cựu tổng thống Lebrun lại được tái cử. Đó là sự ít có trong lịch sử Pháp và nhất là đang lúc tình hình Âu-Châu gay go này, sự trúng cử chức tổng-thống lần thứ hai của ông, đủ tỏ lòng tin cậy của quốc dân Pháp đối với ông. Người ta đã nói nhiều về ông tổng thống, nay đến lượt ta nói đến bà Lebrun. Chúng tôi nói bà Lebrun vì theo hiến-pháp, vợ một ông tổng thống nước Pháp không được gọi là bà tổng thống. (trái với các chức quan binh, quan thống chế, nguyên-soái vợ được gọi là Madame la maréchale, la générale) Mãi trong cuộc du-lịch sang Anh-cát-lợi để đáp lễ Anh hoàng và Anh hậu đã ngự du sang Pháp mới rồi, vua và hoàng-hậu Anh, không muốn theo đúng nghi lễ triều đình Anh khiến bà Lebrun phải quỳ chào Anh hậu, mới có nhĩa gọi bà Lebrun là bà tổng thống (la présidente) để trước nghi tiết triều đình Anh bà được đối đãi như một vị hoàng-hậu. Và dân Pháp mới bắt chước gọi bà là bà tổng thống. Bà còn được gọi là người đàn bà thứ nhất của nước Pháp (la première femme de la France) Cái danh hiệu vinh dự ấy, chính ông Rosevelt tổng thống Hoa-kỳ đã tặng bà hồi bà sang Mỹ, dự tiệc tại Bạch-cung.

Khi nghe tin ông tổng thống Lebrun được tái cử, các nhà báo châu chực sẵn ở điện Elysée để phỏng vấn bà Lebrun. Bà chỉ nói mấy lời vắn tắt: « Bằng nghị lực, bằng học vấn, bằng sự thông minh, người đàn bà mới bây giờ có thể chiếm được tất cả mọi chức tước, địa vị. Vì người đàn bà sẵn sàng làm đầy đủ tất cả bổn phận, chức trách của người đàn bà trong gia đình và ngoài xã

hội, ngày một quan trọng, và mỗi ngày phải gánh vác thêm những nhiệm vụ về tinh thần. Nhưng tôi, vợ một ông tổng thống, tôi không đáng kể làm gì. Cái chức trách của tôi chỉ thu vào một việc hợp tác về tinh thần và tư ích với chồng tôi mà thôi. Bởi thế cũng như lần trúng cử trước của chồng tôi, thời hạn bảy năm sau này, tôi không thể đề cho các báo chí phỏng vấn tôi. Tôi muốn đời tôi cứ bình thường giản dị kín đáo như trước mà thôi. »

Một đời giản dị, kín đáo, thật có như thế. Cứ mỗi tối bà ghi trước lên một tờ giấy những công việc của bà phải làm ngày mai, từng giờ, từng khắc. Rồi lấy cuốn nhật ký bọc bìa da, bà chép những công việc của bà trong ngày hôm ấy và những điều suy nghĩ riêng của bà.

Sáng, bà dậy rất sớm. Đệ 8 giờ thì người bếp mang thực đơn mỗi ngày trình bà xem. Nếu khi có yến tiệc đãi khách, thì một người đầu bếp phải mang trình trước thực đơn. Bà Lebrun cũng không hay thay đổi những món ăn đã kê trong thực đơn ấy.

10 giờ, bà đi bộ ra những phố vắng vẻ vì từ bao giờ môn thể thao ưa thích nhất của bà vẫn là cuộc đi bộ. Lỡ có ai đi đường nhận ra bà chào, thì bà chỉ khẽ đáp lễ lại, không muốn cho mọi người khác phải để ý đến mình.

11 giờ bà trở về, vào phòng giấy riêng ngồi. Bà đã thấy sẵn sàng ở trên bàn những mảnh giấy mà ông tổng thống đã ghi chép những điều quan sát, suy nghĩ của ông, để bà sắp lại cho có thứ tự. Từ xưa tới nay trong lịch-sử các bà tổng thống, chỉ có bà Lebrun là người giúp việc thứ nhất của chồng và chính bà lãnh cái trách nhiệm nặng nề là

trù tính khoản chi tiêu trong điện Elysée.

Xong những việc ấy, bà mới hoặc là đi dự cuộc khánh thành một nhà thương mại, đi thăm nhà trẻ con côi, đi đến những gia đình nghèo khổ v. v. Bà làm những việc thiện ấy hết sức kín đáo.

1 giờ trưa, nếu không có yến tiệc đãi khách, thì bà được hưởng một bữa ăn thân mật với chồng con.

Tạm quên trong một lúc những sự phiền nhiễu của nghi lễ, những việc quốc gia quan trọng, ông bà tổng-thống tưởng mình như đang dưỡng nhàn ở chốn nhà riêng.

Còn chút thì giờ rồi nào, bà Lebrun chăm nom đến hai thứ mà bà rất thích sưu tập, một là những chiếc thìa nhỏ bằng bạc, mà trong lòng thìa có vẽ những cảnh vật xứ đã sản xuất ra chiếc thìa nhỏ ấy.

Hai là những con búp bê ở khắp các nước. Bà đã sưu tập được đến ba trăm con, con nào cũng chế tạo một cách rất tinh vi.

Trong cuộc sang Anh mới rồi, Hoàng-hậu Anh biết cái sở thích của bà, có tặng bà một con búp bê xứ Ecosse, đặc biệt, chế tạo riêng cho bà. Mỗi thứ quần áo con búp bê ấy mặc đều dệt bằng tay và khuôn mặt của nó thì đúc bằng một thứ sứ quý nhất ở nước Anh.

Bà là một người có học thức rất cao. Như thân phụ bà, bà rất thích khoa số học và bà thừa hưởng của thân mẫu, cái khiếu về âm nhạc. Người ta thường gặp bà đi dự những cuộc hòa nhạc. Cuốn sổ tay để trên đùi, bà vừa nghe vừa thỉnh thoảng ghi những cảm giác của mình. Bà bình phẩm về âm nhạc rất xác đáng.

Trong một tuần lễ bà bỏ ra vài buổi sáng đến nhà một bà giáo sư cũ củ bà hồi nhỏ, để nói tiếng Anh và bình phẩm những cuốn sách mới xuất bản của Anh.

Hồi 16 tuổi, bà nói rằng: Không bao giờ tôi kết hôn với một võ quan đâu.

Mọi người hỏi tại sao? Bà trả lời: Bởi vì lấy một người võ quan, tôi hay phải tiếp khách, giao du chỗ này chỗ nọ. Tôi chỉ thích có một cuộc đời riêng, kín đáo, nhiều hạnh phúc, nhiều con. » Nhưng hai năm sau, cô con gái ấy làm quen với một anh chàng sinh viên bách-khoa đại-học-đường. Cô yêu cậu sinh viên ấy và quên rằng cậu học ban võ bị, đã đóng lon quan hai. Thế rồi ít lâu, cô cậu lấy nhau, cậu sinh viên ấy tức là ông tổng thống Lebrun bây giờ.

CÔ TRINH (thuật)

RIÊNG CÁC BÀ CÁC CÔ

Tôi ở nơi thôn-quê ! !

Tôi có môn thuốc lá nam chữa Sẩn-hậu và môn thuốc chữa xấu máu kinh-nguyệt không đều rất hay, giá bán: Sẩn-hậu 1p.40, Xấu máu 1p.10. Còn tiền cước thì tính sau. Ai mua thuốc thì trả cho tôi tiền trước, tiền mandat thì đề: Madame Hoàng-thị-Kính ở làng Đại-dồng, huyện Thạch-thất, Sơn-tây



CÁI BẾP

Một nơi cho ta sự sống, vậy mà nơi ấy các bà khinh thường quá. Tôi không dám nói những cái bếp trong các nhà người Pháp: nửa tường phía dưới lát đá trắng bếp lò cũng lát đá, một cái lavabo bằng sứ để anh bếp rửa tay rửa rau v. v.

Những soong, chảo bằng nhôm sáng ngời treo trên những phiến gỗ luôn luôn cọ rửa, đóng sát vào tường. Mỗi ngày anh bếp rửa bếp một lần, cái sàn gạch trong bếp sạch có lẽ còn hơn là cái sàn trong phòng khách nhà mình. Tôi lại cũng không dám nói đến những bếp tối tân toàn dùng điện không dùng đến than củi và như thế không bao giờ có bụi bay vào các món ăn. Tất cả những bếp ấy được thừa hưởng những sự phát minh của khoa học, chị em mình chưa thể ứng dụng được. Chúng ta hãy tạm bằng lòng cái bếp hiện tại của nhà chúng ta vậy. « Bằng lòng » chỉ là câu nói an ủi mà thôi, chứ chúng ta bằng lòng thế nào được cái vẻ luộm thuộm nhớp



nháp của phần đông những bếp nhà ta.

Vẫn mấy cái kiềng cắm sâu vào một tầng tro dày, chúng ta hay

vun sỏi tro lại để cho bếp được nóng, đỡ lửa gió, củi đun được đượm. Nhưng hễ cứ củi xuống thời củi là từng lớp tro đã cuốn theo lên mặt bay mờ mịt khắp bếp rồi nhẹ nhẹ rơi tẩn mát vào nồi

canh vào chảo mỡ. Thẳng hoặc có nhà đun than tây, nhưng các bà nội trợ lại không chú ý đến ống thông hơi — ấy là tôi không nói những bếp lò đắp bán ở hàng, muốn khuôn vác đi chỗ nào cũng được nên không có ống hơi — thành thử khói cứ mờ mịt cả bếp, cái khói có mùi rất khó chịu và rất hại cho phổi. Cứ thế cũng đủ làm cho chúng ta sợ khói, bụi mà không dám vào bếp rồi. Lại còn những vẻ nhớp nhúa khác nữa. Xung quanh tường bếp, bám chỉ chỉ những mỡ hóng đen nghệt, bao bọc cả những mang nhện buông thõng xuống như chỉ định rơi vào nồi rau. Đó đây treo rải rác khắp tường những chiếc nồi đất lọ lem, mình giờ bên này thì quét tay áo vào nhọ chảo, giờ bên kia thì đựng đầu vào những rổ rá gio bụi bám

đầy, hay cái quang treo liền mỡ lũng lũng giữa bếp.

Cái gác măng dê (garde manger) mới càng sợ hơn nữa. Mắm muối chảy thấm cả trên ngăn gỗ, những củ hành củ tỏi, miếng chanh la liệt bên cạnh những bát nước mắm giở. Khi đưa ở làm cơm, cái bếp biến ngay thành một khu chợ rác rưởi. Dưới đất chỗ này là miếng giấy nhợ gán guốc ở miếng thịt bò cắt ra vài con ruồi đang bám, chỗ kia từng đồng cuống rau, vỏ dưa, vỏ trứng. Nếu bà là khách được mời ăn cơm ở nhà một người bạn mà bà có việc đi qua bếp thấy một cái bếp luộm thuộm đến thế, bà hãy chắc chắn rằng những món ăn không ngon lành tinh khiết đâu.

« Muốn biết một người nội trợ giỏi hay dở, hãy nhìn cái bếp trong nhà người ấy đã. »

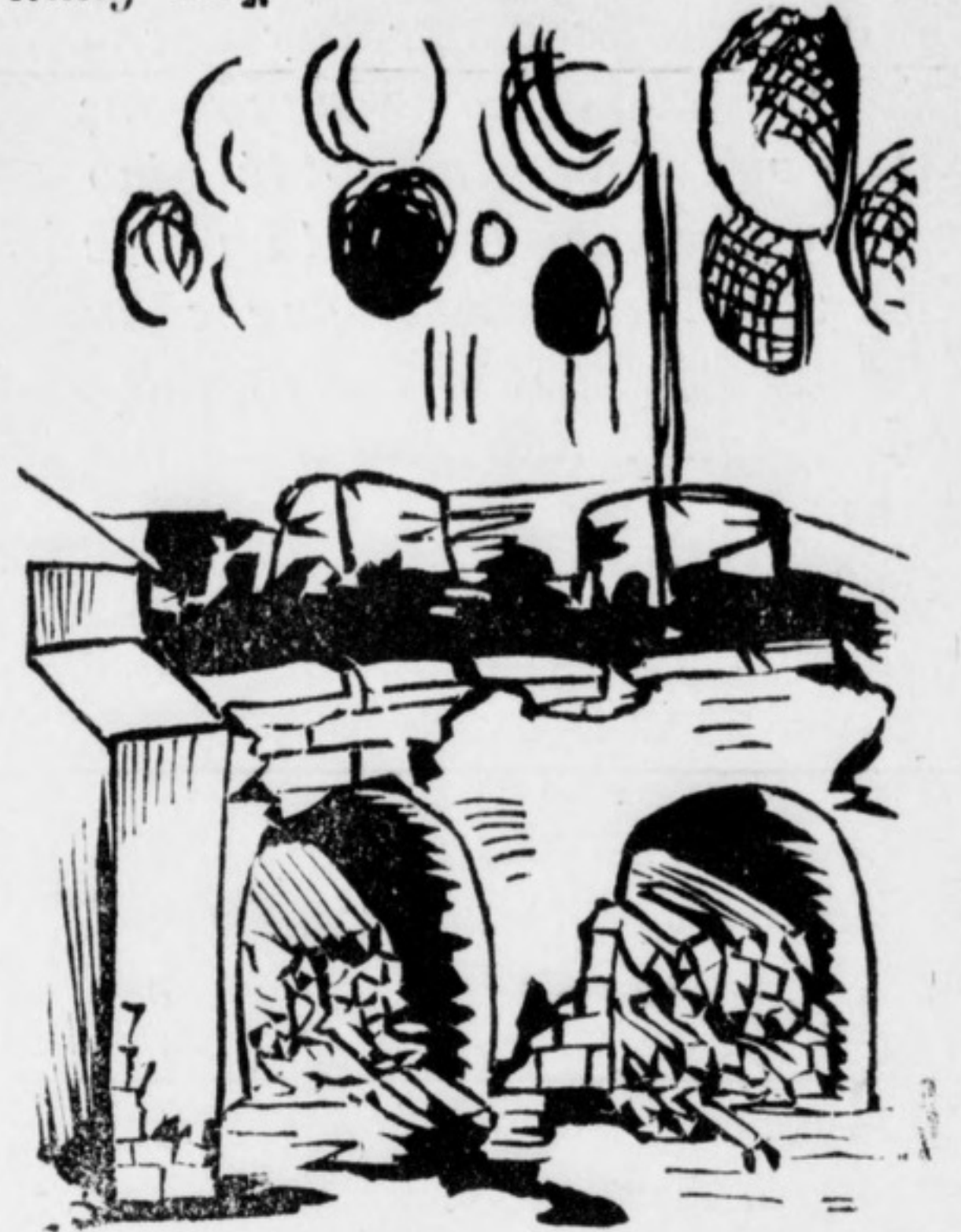


(Fig. 1)

Là vì ở phòng khách, phòng ăn chỗ còn có người lạ lui tới, các bà vì một ý tưởng khoa trương, cố nhiên là phải sẵn sóc đặc biệt. Nhưng ở bếp, nếu bà là một người nội trợ chân chính giỏi giang, bà cũng không quên sửa sang thu vén như ở phòng khách vậy. Và đây lại càng cần vệ-sinh lắm nữa. Những món ăn vào miệng ta phải làm tinh khiết cẩn thận hơn là khi lau bụi đánh si những bàn ghế quý giá trong phòng khách. Thật là thất sách khi cái bếp sây liền bên cạnh cầu tiêu hay cầu tiêu mở thẳng ra bếp. Trong mùa viêm nhiệt, mà cầu tiêu các nhà Annam ta còn phần nhiều là cầu tiêu thùng, cái bếp thực chả còn chút vệ-sinh gì.

Chúng ta không thể dùng than củi đun bếp được như các nhà

người Pháp ở đây. Tuy rằng sạch sẽ ít bụi nhưng than củi lại đắt quá. Ta cứ dùng củi, nhưng năng đỡ bớt tro đi, mua những



kiềng thấp chân hơn, thế cũng đỡ tốn củi và đỡ bụi, những mỡ hóng phải quét đi luôn và đừng gác gì lên số bếp, chỉ tỏ làm chỗ chứa tro bụi mà thôi. Bà hãy cẩn thận cho bộ phổi nếu bà dùng than nầm.

Những rổ rá nên treo vào một khoảng tường, đừng chỗ này một chiếc, chỗ kia một chiếc trông lũng củng cả bếp.

Tôi tưởng chị em nên bỏ dần những nồi đất dỉ, mua soong, nồi chảo bằng đồng, bằng gang, bằng nhôm mà thay vào, vừa dễ lau chùi sạch sẽ và lại một cái nồi đất tuy rẻ chỉ vài ba xu nhưng thường vỡ luôn luôn, một cái soong tốt có thể bền hơn vài chục cái nồi đất và như thế, giá thành ra đối với nồi đất vỡ, chả chênh lệch là bao nhiêu. Và lại thời cơm nồi gang còn ngon hơn nồi đất nữa.

Nên kiếm một tấm gỗ bảo nhân nhụi đóng vào tường để treo các nồi soong, như thế sạch sẽ hơn là treo vào tường. Có một thứ xích-dòng kiểu vẽ (Fig. 1) đây rất thích hợp dùng trong bếp để xếp những soong, chảo, hộp đựng đường, muối v. v. v.

Cái garde-manger chỉ nên để đựng thức ăn, và xếp bát đĩa mà thôi đừng để nhiều thứ lặt vặt quá, thành luộm thuộm. Phải bảo cho dưa ở khi nhặt rau thì để cuống vào một cái rổ rồi đổ ngay ra sọt rác.

Thêm một cái bếp sạch sẽ : đây là thêm một người nội-trợ thích xuống bếp.

DUYEN-HÀ



CÁI GIẤY GIÁ-THÚ

Trong một số báo trước, ở mục Công-ly chúng tôi đã kể qua một chuyện chỉ cái tính cách chung của người Annam mình nhất là phía đàn bà, trong những việc giao dịch về tiền bạc khi đối riêng với chỗ thân tình quen biết, thường không chịu chú ý đến giấy tờ, cứ giao-dịch với nhau bằng miệng, lấy lòng tin cần nhau, lấy danh dự của nhau làm bảo-đảm. Rồi nhân đây hoặc vô tình, hoặc cố ý, một trong hai người ấy, thành kẻ lừa bạn hay bị bạn lừa.

Danh dự! tin cần! Những danh-từ thật tốt đẹp. Nếu người ta ở đời bây giờ đều như cò-nhân cả, biết lấy cái danh-từ ấy làm tiêu-chuẩn cho mọi sự giao-dịch của mình thì còn lập ra Tòa án để làm gì nữa! Và lại đã có những luật-lệ, cách-thức do nhà nước nghị đặt ra thì sao ta không ứng dụng để bảo-toàn quyền lợi của ta lâm thời bị xâm-phạm? Danh-dự và tin cần chỉ nên là một thứ bảo-đảm tinh thần quý hoá, nhưng chưa đủ cho ta hết lòng tin, trong cái thời « quyền-lợi trên tình nghĩa này. »

Chẳng những chỉ trong việc tiền bạc, ta mới thấy những sự rắc rối khi hai bên không dựa vào pháp-luật thực hành ráo riết những điều kiện bảo vệ quyền lợi của mình. Cả trong việc hôn nhân, việc can hệ cho hạnh-phúc một đời người, người ta cũng cầu-thả quá đối với pháp-luật. Ta chẳng thường nghe chuyện một cô, sau buổi nghinh hôn tưng bừng vài bữa, hoặc ngay hôm nhị hỉ, bị nhà chồng nhả nhận đưa về trả bố mẹ hay đuổi ra khỏi cửa như một con đòi. Cũng có khi tại người con gái bị hư hỏng mà người chồng dùng cách đôi phó phủ phàng ấy. Nhưng lại có khi chính người chồng là một gã Sở-khanh khi đã được ăn nằm với người con gái rồi và biết rằng không mong ở người con gái tiền bạc, gia tài mà trước kia hân mơn màng, hân thẳng tay đuổi người con gái để rộng chân nghĩ đến « đám khác ». Chung quy chỉ người đàn bà bị thiệt mà thôi. Và nếu trước khi cưới, chưa làm hôn-tho

giá thú thì người đàn bà lúc bị ruồng bỏ muốn nhờ pháp-luật can thiệp để kiện kẻ phụ bạc kia cũng vô hiệu! Tòa án không thể sử cho người đàn bà ấy được bồi thường như luật văn cho người vợ được hưởng khi bị chồng ruồng rẫy vô cớ. Một số đông các bậc cha mẹ có trách nhiệm trông nom từng chút cho việc gây dựng hạnh-phúc của con cái chưa biết rằng sự khai sinh-tử, giá-thú là cần phải khai ở Hộ-lại, chỗ mình cư ngụ và những sinh tử, giá thú nào không khai ở Hộ-lại thì bị pháp luật coi như không có. Tòa án không thừa nhận một thứ chứng-thư, hôn-thư nào ngoài chứng thư, hôn-thư khai ở Hộ-tịch. Sự không hiểu biết ấy đã khiến cha mẹ không khai giá-thú cho con gái trước khi con gái về nhà chồng: Người con gái đã trở nên người vợ thiếu mất một thứ khi giới có hiệu lực để tự bảo hộ quyền lợi của mình, nếu chẳng may bị chồng phạm tới một cách vô lý như chuyện kể trên. Đây chỉ là một kết thúc của điều thứ 82 của bộ Dân luật thi hành tại các tòa Nam án xứ Bắc-kỳ: « Phạm việc giá thú nào không khai với Hộ-lại thì việc giá thú cũng như không. » Vin vài câu kết thúc ấy, một ông chồng già ở Nam-kỳ mới rồi cũng ruồng

rẫy vợ, dám khai với tòa rằng người vợ đã bạc tóc của mình chỉ là một đứa tớ gái ở lâu năm và không có quyền gì đến cái cơ-nghiệp đồ sộ của ông — cái cơ nghiệp cũng do cả công lao của người vợ tạo nên. May mà tòa mình xét không dựa vào pháp luật lắm, vả lại mấy mươi năm trước vào tuổi trai trẻ của ông chồng già bạc bạch ấy, sự khai giá-thú chưa bắt buộc, nên bà vợ, sẵn lời khai của những chứng tá hàng xóm từ mấy chục năm của cặp vợ chồng già ấy, vẫn được hưởng quyền lợi của một người vợ. Bà vẫn được quyền sử dụng cái cơ nghiệp đồ sộ của ông lão. Xong câu chuyện ấy biết bao nhiêu cặp vợ chồng đã đứng tuổi mặc dầu đã có dâu có rể, cũng đưa nhau đi khai giá-thú ở các phòng hộ-lại.

Người ta không thể đoán trước được những việc sẽ xảy ra, lỡ ông chồng xưa nay vẫn trung-tin với vợ, đâm ra đâm mề một người đàn bà khác, ruồng rẫy vợ cũ, đem cả cơ nghiệp có huyết hân của vợ cũ mình, dâng cho người mới. Lúc bấy giờ nếu không có giá thú, người vợ biết lấy gì để đòi lại những sự bồi thường, những quyền lợi chính đáng của mình?

Tự trung cũng có người hiểu biết sự bắt buộc ấy, nhưng khai giá thú là một việc mà người ta nghĩ đến sau những việc phiền phức đặt ra bởi tục lệ cưới xin. Những vật cồng cồng trong việc cưới xin đều được người ta để ý đến, từ quả cau xanh, bao trè mới, cái tai lợn nguyên lành. Nhưng nếu có nghĩ đến việc khai giá thú, họ sẽ nói: « để cho hai trẻ thành vợ thành chồng xong, khai giá thú cũng chưa muộn gì ». Muộn lắm! Một tí dụ: một cô kia bị hắt hủi trước khi tờ khai giá thú được đăng ký ở Hộ-lại. Một sự cầu thả của bố mẹ đã xô đẩy đời con mình đến chỗ khổ não, giang gở

Còn có gia-đình, tuy biết giá trị của tờ giá thú nhưng vì một sự quá nề ngại, không nhắc nhà gia khai giá thú. Bất nhà gia khai giá thú nghĩa là ngờ vực lòng thành thực của nhà gia và của người con gia sắp làm bạn với con gái mình. Thật là một sự hiểu nhầm, người ta đã sợ làm như thế là có hại đến lòng tự ái của nhà gia. Nhưng chúng ta không làm hại đến quyền lợi của ai, dù cái quyền lợi ấy thuộc về luân lý, nếu ta hành động trong phạm vi quyền lợi chính đáng của ta. Các người đứng ra chủ hôn cho con gái, có quyền bắt khai giá thú trước khi về nhà chồng. Như thế họ chỉ hành động theo những quyền lợi họ đã thấu hiểu.

Vậy chúng tôi xin kết luận: chỉ vì một sự cầu thả của vài gia đình nên mới xảy ra những chuyện thương tâm kể trên. Nhưng trong cái lỗi ấy chị em cũng dự một phần. Chị em đã quá hờ hững với hạnh-phúc đời của chị em. Nếu các cô sáu số kia đã nhắc bố mẹ tới sự can hệ của tờ giá thú thì chuyện đời không đến nỗi thương tâm vì các cô còn được an ủi bằng cái quyền bắt người chồng bội bạc phải bồi thường như luật-pháp đã định cho người vợ khi người chồng ruồng rẫy mình vô cớ.

Tiện đây chúng tôi xin chép lại những điều luật 82, 91, 31 trong bộ Dân-luật có liên can đến sự bắt buộc phải khai sinh tử, giá thú, cái giá trị của tờ chứng thư giá thú, thời hạn chậm nhất mà luật bắt buộc phải khai giá thú, và giá thú phải khai ở Hộ-lại nào.

Điều 19. — Mỗi xã, hay là mỗi khu trong xã phải có sổ sách để biên chép các việc sinh tử, giá thú.

A. Điều 91. — Phạm việc giá thú đã khai với Hộ-lại và đã đăng ký vào sổ, tức là lập thành đoàn thể vợ chồng.

Trái lại:

Điều 82. — Phạm việc giá thú nào không khai với Hộ-lại thì việc giá thú đó như không.

Điều thứ 31. — Khi nào sự giá thú đã chiều theo tục lệ mà làm rồi thì chậm nhất là trong hạn tám hôm phải đến khai với Hộ-lại để đăng ký vào sổ giá thú.

Điều 33. — Giá thú phải khai với Hộ-lại sở tại, chỗ người vợ đương ngụ khi xuất giá.

Nên biết thêm rằng luật đặt một hạn để giải: tám ngày sau ngày cưới mới hết hạn đăng ký giá thú. Nhưng muốn tránh trước những sự không may, tốt hơn là nên khai giá thú trước hay ngay hôm nghinh hôn.

Những điều luật chép trên này chỉ nhắc lại một vài sự hiểu biết thông thường.

MỘT SINH VIÊN trường Luật



社 行



國 中

China Travel Service

BUREAU DU TOURISME CHINOIS

MAISON FONDÉE EN 1923

Siège Social: 6 Queens Rd C. Hongkong

Agences et Hotels dans toute la Chine
Singapore, les Etablissements des Détroits

Agence de HAIPHONG

28 Bd Amiral de Beaumont

Téléphone: 284 & 144

Agence de HANOI

58B Route Mandarine

Téléphone: 211

Adresse Télégraphique: CHITRAVEL



THU'À BÀ

Ông Đốc-tơ khuyên:

Người ta gọi bệnh táo bón là bệnh « của người văn-minh » và nhất là người đàn bà thường hay mắc phải. Vì đàn bà vẫn ít hoạt-dộng hơn đàn ông. Mới xem qua tướng bệnh táo bón là một bệnh tâm thường vì người mắc không thấy đau đớn ngay đến thân-thể. Nhưng cái tai hại, của nó thì vô cùng. Bà không biết làm sao cứ bứt rứt trong người, đầu nặng chình chịch, bụng ỳ ạch, bà cau có, bà chỉ muốn gất-gồng và khi sờ lên mặt bà lại thấy những mụn nhỏ nhỏ làm thô cả khuôn mặt của bà. Tất cả những sự khó chịu ấy thừa bà, bà nhớ xem, chính tại hai ba bữa nay bà không đi tiêu được. Bà mắc bệnh táo bón. Không phải nói dọa bà, nhưng nếu bà không tìm phương kế trừ ngay cái bệnh ấy thì gan ruột bà có ngày bị đau nặng, đường kinh-nguyệt của bà sẽ không đều rồi dần dần bà hờn mất, hờn má lại, già đi rất chóng.

Những thuốc sỏ bán ở các hiệu thuốc không phải là những phương điều-trị nên dùng đến luôn. Muốn trừ bệnh táo bón cho có hiệu nghiệm bà phải theo trong ít lâu một cách thức ăn uống riêng kể sau đây. Sáng sớm nên ăn nước cháo với đường phèn, chuối chín hay cam chín.

Bữa cơm: ăn vừa cơm, hãy thay vào nước cháo, ăn thịt, cá ít, ăn rất nhiều rau, rau sống rau muống luộc. Bữa cơm xong nên ăn nhiều hoa quả chín. Đừng ăn canh thịt, ăn đồ hộp, thịt đã thú đi sẵn bán về, cả trứng (nhất là lòng trắng càng phải kiêng) và sữa cũng nên kiêng.

Nước uống bà nên uống nước lọc pha một ít chanh, đường,

pha nước với hoa cúc (camomille bán rất rẻ ở hiệu thuốc tây) và nhất là có mật ong pha thêm vào càng tốt.

Nên vận-dộng luôn; môn vận động dân tiện nhất, là đi bộ, đi chậm chậm.

Làm thể-thao bụng theo những cử động dưới đây.

1. Sáng giậy, nằm giải ở trên giường, từ từ ngồi lên rồi lại từ từ nằm xuống mười lần, làm một cách thoải mái dễ dàng đừng cố gắng đến gò cả xương thịt lại. Xong rồi nằm xuống duỗi thẳng bụng và chân, lấy hai tay khế soa lên bụng, soa từ dưới lên phía dạ dày.

2. Xuống đất, chống hai tay vào háng, cúi từ từ gập đầu gối ngồi xuống, càng ngồi được thấp càng tốt. Nếu làm luôn được như thế trong ít lâu, những màng ruột xưa nay lười quen sẽ bắt đầu co duỗi cử động như cũ, và làm cho đi tiêu được dễ dàng.



Bà săn sóc điều trị bệnh táo của bà thế nào thì bà cũng phải săn sóc đến bệnh táo của các con. Tập cho chúng đi tiêu một ngày. Dục chúng nó làm cái việc tiêu hóa ấy sốt sắng như là dục chúng nó học vậy.

Bác-sỹ C.

Tuần - báo Đàn - Bà
Ở TRUNG - KỲ

Có Trần-kim-Thanh phái-viên của bản-báo đi cổ-dộng và thâu tiền từ Thanh-hóa trở vào xin các độc-giả vui lòng giúp cô làm tròn phận sự.

CẢ TRĂM THỨ BỆNH CỦA TRẺ CON ĐỀU BỒI CHỨNG CAM-TÍCH MÀ RA CAM-TÍCH-TÁN ĐẠI-QUANG



là thứ thuốc để trị bệnh cam tích rất nên công hiệu, các bà nuôi trẻ nên cho nó uống luôn thứ thuốc cam này, thì đứa trẻ sẽ được nhanh nẩy vô bệnh, hay ăn chóng nhón, mạnh khỏe vui chơi trong gia đình sẽ được vui vẻ đầm ấm. Cam-tich-tán Đại-quang là thần hộ mệnh của trẻ con. Tất cả các thứ thuốc

cam, chỉ có Cam-tich-tán Đại-Quang là hay hơn hết. Mỗi gói giá 0\$10. Các bà có mua, xin nhận kỹ mỗi gói thuốc đều có chữ « ĐAI-QUANG » và hiệu CON BUỐM thì mới khỏi mua nhầm thuốc giả hiệu

Đai - Quang

ĐƯỢC - PHÒNG

Số nhà 23, Phố Hàng - Ngang — Hanoi

Có ô-tô đi bán chiều hàng và có đại-lý khắp các nơi



Đối với người đàn bà, mục đích tối cao là kén chọn một người bạn trăm năm biết yêu, và cùng hiểu nhau để gây một cuộc đời hạnh phúc, rồi yên hưởng mãi mãi trong bài ca tình ái du-dương. Cả bài sau đây tôi phỏng dịch theo bài của Sir Francis Powell nói về ái-tình, các bạn thử xuy vét xem có đúng hay không?

Một cảm tình thẩm thía làm rung động trái tim, ấy là sự nảy nở của ái-tình. Không có sức nào làm cho cảm-động hơn, không có sự gì làm cho bối rối hơn là khi bắt đầu yêu. Người yêu đã được đặt vào trong đời bạn, hoặc dần dần mà bạn không biết, hoặc bất ngờ như một mối «tình thăng thốt» mà người đời vẫn thường nói. Người yêu ấy hôm trước còn là khách lạ nay đã ở trong tâm tưởng và ta mang cái vui kín đáo kia ở trong lòng như giữ món đồ nữ trang quý báu. Rồi tất cả thay đổi trong tính-tình. Bao nhiêu tình cảm quy cả lại chung quanh người yêu: khen ngợi, chỉ tìm thấy những nét tốt, ao ước chiếm làm của riêng, và nhất là quên mình. Một sự lạ lùng hơn hết của ái-tình: lòng ích kỷ bị đồ, linh-hồn cao siêu hơn; và biết hy-sinh.

Nhưng ái tình nảy nở thì chỉ đem theo với nó bóng tối và sự bí mật nhiều hơn là ánh-sáng; nó khơi sâu vào đến thành trí tối tăm của trực-giác nhanh hơn là của định thức. Nói tóm lại là nó mạnh hơn nghị-lực, hơn

sức nó mạnh hơn say rượu, hơn đau khổ, hơn những liều thuốc công hiệu. Ái-tình là một động cơ mạnh nhất của loài người. Ái-tình có những cỗi rễ ăn sâu vào trực giác, có bao nhiêu trạng thái của nó đã chứng thực như thế. Nó không cứ ở tuổi nào, ta hãy nhìn quanh mình sẽ biết. Hình ảnh người yêu là một sức ám ảnh chính thức: người ta không ngủ được; không ăn được; một sự đau đớn âm thầm và như chết dần tắc dạ, dựng lên trái tim như một mùi hương nhẹ nhàng màu xám, lướt đi rất êm êm...

Đối với người đàn bà, ấy là mục đích to tát nhất ở trong đời: tìm người bạn trăm năm vẫn bằng mơ mộng «một linh-hồn thứ hai» để đoán thấy tâm

tình mình, hiểu mình, và với người ấy mình có thể tự giao phó và tin cậy được. Ái tình là

mọi sự ham muốn khác, hơn cả trí thông minh. Ấy là một kho tàng cao quý, một thắng đoạt vô song không nghĩ,

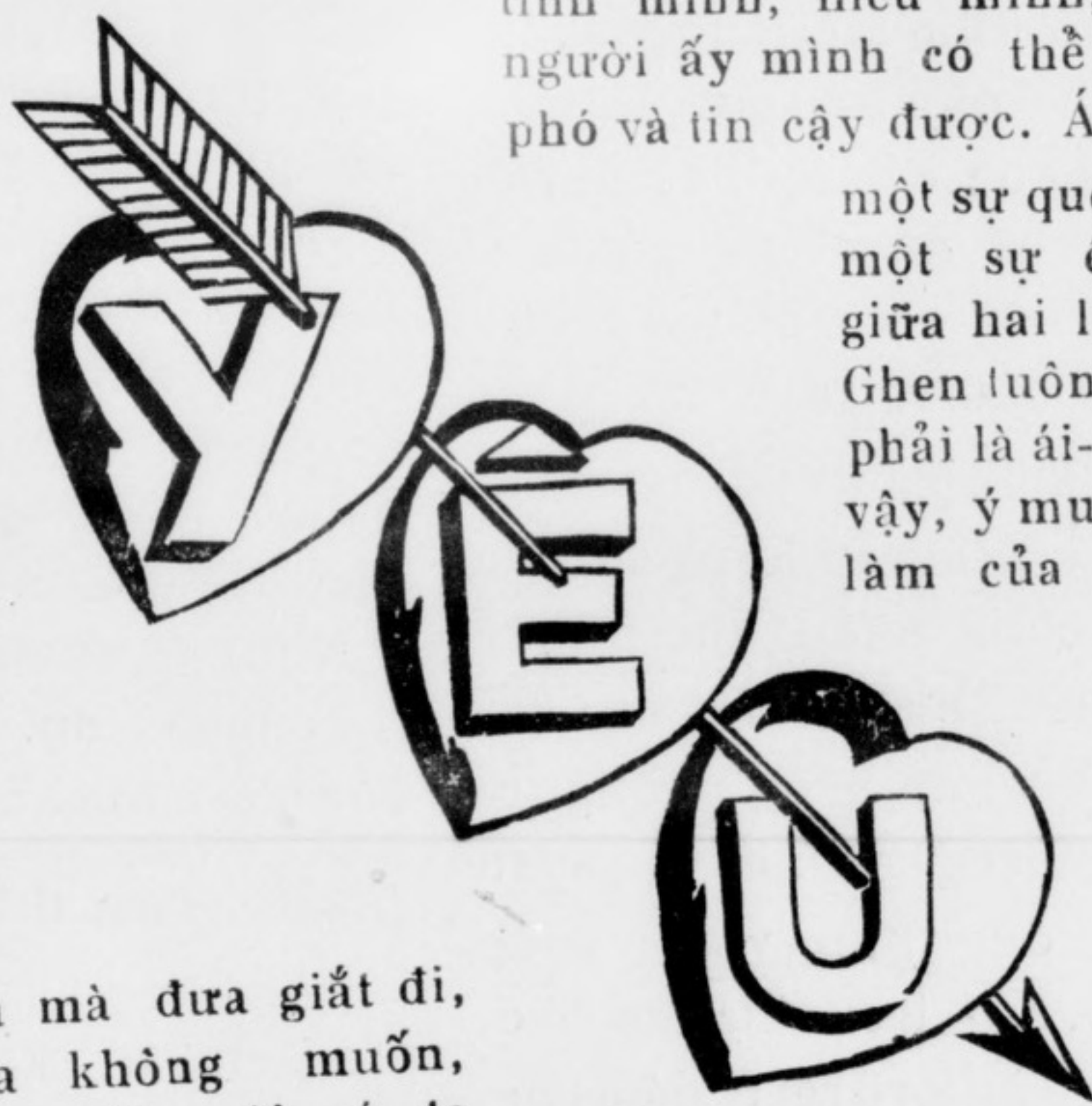
nó giữ lấy ta mà đưa giắt đi, mặc dầu ta không muốn, hoặc có khi trái với ý ta nữa. Ái-tình là mù mịt và tàn ác vô cùng. Nó không chọn lọc sự đẹp, tuổi, của cải hay danh vọng ngoài đời. Từ bao thừa nay, người ta bịt mắt nó bằng một miếng vải, giao cho nó cánh cung rất chắc, và tàng hình nó làm một đờ-rê: «ái-tình» — nói rút lại — là mù mịt và nó bắn mũi tên một cách hú họa cũng như những trẻ con tinh nghịch với việc đời...

Sự huyền-bí của ái-tình

Ở trong sự tha-thiết rất lạ lùng ấy là nơi ẩn chứa sự huyền bí của ái-tình: một mãnh lực thiêng liêng làm cho mọi thứ đảo điên bối rối; nó xây dựng nên hoặc tàn phá đập đổ tất cả được. Cái sức mạnh huyền bí ấy, đáng ghê sợ, nó dựng lên đến trái tim, rồi hoàn toàn chiếm đoạt lấy người ta. Ở đây có quan hệ đến khoa tâm lý học của loài người, bởi vì

sự cố nhiên trong tình-ái, nhưng khi đã thực yêu nhau, lòng tin đầy đủ thì sự ghen tuông dấm bết. Ông Stendhal đã nói: khi ái-tình đã hết bông bột, khi không còn lo sợ nghi ngờ thì sức tin nhau thật vô bờ bến.

Cái mầm chính của ái-tình đứng ở rung động của tâm-lý và thể chất trong người. Lúc nào lòng ta cũng rung động như sợi giây đàn dưới chiếc mã vĩ nhẹ nhàng lướt qua, và những luồng điện tình cảm tỏa ra ở chung quanh ta cũng giống như những luồng điện của điện vô tuyến. Có một huyền bí lớn ẩn ở trong người: không ai có thể ở một mình được. Yêu trời hay là yêu một người khác, đó là sự cần-thiết ngặt nghèo ở trong lòng, bắt ta phải tìm tòi «cái nửa người» của mình, nó tiềm tàng ở đâu trong vũ trụ, nhưng tìm cho trông thấy mặt là một sự quan trọng trong đời sống hạnh phúc của ta. Platon đã tưởng tượng rằng tạo hóa sinh ra mọi vật sống đều là gấp đôi cả, nhưng những sinh vật đầy đủ ấy về sau đã bị chia ra làm đôi, nên từ bấy giờ, đời này qua đời khác, mỗi sinh vật lại phải tìm tòi một cách đau đớn và lo lắng cái nửa mình xưa kia. Phải chăng là (Xem tiếp trang 10)





đề tiêu đến cuối tháng, nhưng hãy tạm thử một cuộc đổ đên chơi. Bà này nữa lời nói như danh thép: « đánh bạc đường hoàng thế này, chẳng còn ai bắt bớ, bêu riếu gì, mà lại ăn to kếm dàu sọc đĩa, tội gì mà không đánh! »

Tóm lại tất cả những sự liêu lĩnh từ chốn phòng the e lệ cả ngày không nhovn một nụ cười không thốt một tiếng nói, người đàn bà Việt-Nam nhảy ngay ra cái chỗ công chúng với bộ dạng táo bạo, trơ trẽn. Sự táo bạo, trơ trẽn càng rõ rệt ở đám bạc.

Bị ảnh hưởng của âu-hóa, ảnh hưởng của những tiểu thuyết gân đây hay tả những tình tiết mãnh liệt, người đàn bà Việt tuy phần đông bây giờ không có những cảm tình tốt đẹp sâu sắc nhưng lại nhiều đam mê, vô vấp tất cả những thú tiêu khiển. Có bà mới đẻ được non một tháng đã mê nhảy đầm đến nỗi sa... dạ con, bà thì mê cờ bạc, ngày ấy sang đêm khác mà thành để non v. v.

(Tiếp theo kỳ trước)

CHUNG TÔI HÃY NÓI ĐẾN NHỮNG SỰ KHÔNG HAY TRƯỚC ĐÂY.

Mấy cụ già lom khom trong chiếc áo the thâm cũ, nhưng đều là những tay con bạc « dầy ». Một bà thua đã gần hết còn 20: món tiền của con trai hôm sau phải đi Huế có việc cần (bà nói thế), nhưng bà cũng cứ liều một canh nữa xem sao. Thiếu phụ kia còn có 30\$: tiền chợ

Chúng tôi đã nói những sự không hay của một số các bà, các cô. Chúng tôi nhận rằng chúng tôi chưa nói hết. Còn nhiều bực trí thức đã nói cho chúng tôi biết và riêng chúng tôi cũng biết rằng còn có một hạng đàn bà trẻ tuổi nữa, có chồng, hay chưa chồng, đã đập

đổ hết cả luân lý. Những người này tưởng rằng cuộc đời sống tây phương mà họ đang ham mê không dựng trên một nền luân lý nào cả. Họ chỉ thờ riêng một cá-nhân của họ, mà cá-nhân gì! Nên nói là thờ chủ nghĩa khoái lạc như những người đàn ông phóng đảng nhất thì phải hơn!

Nhưng chúng tôi tưởng nói thế cũng là đủ. Chúng tôi cùng đọc giả đi tìm những an ủi khác.

Noi con đường sáng

Học! Học! Học! Đến bây giờ quả thật, nữ học mới thành một vấn đề. Có thể nói rằng đến bây giờ chúng ta mới — như các ông ba bốn chục năm xưa, đang ngái ngủ trong cái học Khổng Mạnh, mở

bừng mắt giấy, bàng hoàng trước những học thuật lạ, mới của Âu - tây mang lại. Ngộ nghĩnh là hồi đó các ông đánh dấu sự tiếp xúc đột ngột với Âu tây bằng việc... cắt tóc, và chúng tôi bây giờ cũng thế. Khởi đầu cũng là cắt tóc. Nói rằng bây giờ chúng tôi mới tiếp xúc hẳn với Tây phương cũng không phải là quá, mặc dầu trường nữ-học đã có từ hai ba chục năm. Nhưng từ đó tới nay chúng tôi học gì? Hình như chỉ học để làm một thứ trang sức, một phương tiện kiếm ăn mà thôi. Chúng tôi học tây, nhưng cái tinh thần vẫn hoàn toàn là việt-nam Cuộc đời sống hàng ngày không có một chút thay đổi. Người đàn bà Việt Nam theo tây học vẫn là người đàn bà Việt-Nam! Có thay đổi là thay đổi ngấm ngầm. Rồi vụt một cái, sự thay đổi bộc lộ ra mạnh mẽ, như nước mạnh, bị ứ, vỡ tràn ra không một cái dè nào ngăn nổi. Thế là người con gái Việt-Nam xô nhau hăng hái, đam-mê trên con đường học mới. Và họ không chịu thúc thủ, rút rút nữa. Đã say cái học của tây phương thì họ say luôn cả cuộc sống của người đã mang cho họ những ánh sáng rực rỡ của khoa học, của mỹ - thuật. Tinh thần họ hoàn - toàn hoán - cải. Và khi tinh-thần người đàn - bà đã hoán-cải, người ta mới nhận thấy rõ ràng sự xung đột giữa

CHỮ MỚI! IN ĐẸP! GIÁ RẺ!

Bản-quán xin giới thiệu các ngài, nhà in Trung-Bắc Tân-Văn trước ở phố hàng Bông số 61-63, nay gion lại số 107, phố hàng Buồm, Hanoi. Chuyên in các sổ sách, giấy má các nhà buôn, các báo-chí, các sách học các tiểu-thuyết bằng chữ Tây hay bằng chữ Quốc-ngữ. Công việc làm rất nhanh chóng. Bản-quán gion nhà mới vừa sửa đổi các giá in không dàu rẻ bằng. Mong các ngài ở gần xa chiếu cố, bản quán rất lấy làm đa-tạ.



Các ngài muốn cần hỏi gì về việc in xin viết thư cho ông: PHẠM HỮU KHÁNH Chủ nhà in Trung-Bắc Tân-Văn Số 107, Phố hàng Buồm, Hanoi

cuộc đời sống cũ Á - đông và cuộc đời sống mới của Tây-phương. Nhưng những người con gái hiếu học ấy chưa nghĩ vội đến những sự xung đột ấy mà chính mình là người gây nên. Họ hãy biết học đã. Không một ngành học vấn nào họ không mải theo và theo đến kỳ cùng. Họ bày tỏ một năng-lực không đáng khinh thường. Và dầu sao người đàn bà cũng không phải là người nương tựa của một gia-đình sau này (chắc đã có học không một bạn gái nào chịu lấy người chồng vô tài sống bám vào mình rồi) nên sự học của họ không chỉ phải nhằm vào một mục đích kiếm gạo. Họ có thể học vì ham mê hơn là người đàn ông, lúc nào cũng nơm nớp có vợ có con phải nuôi. Nhưng cũng vì thế, người con gái càng học cao bao nhiêu càng như xa cách cuộc đời ở quanh mình. Người ta đã bắt đầu chỉ trích sự kiêu hãnh của một số đàn bà có cái trí-thức học vấn cao đẳng và người ta đã hỏi những người đàn bà ấy học rồi làm gì?

Học rồi làm gì? Cái câu hỏi đặt cho những thanh niên trai trẻ trí thức, đến bây giờ lại đặt cho người con gái trí thức. Câu hỏi lo ngại. Thanh niên nam giới đã có một hồi tinh thần bị khủng hoảng về câu hỏi ấy, và bây giờ cũng chưa hết khủng hoảng nữa. Học rồi làm gì? Đến lượt các đàn bà trí thức lo sợ mình tự hỏi mình. Nhưng câu giả nhời không phải là ở phạm vi bài này, hãy cứ để cho bạn gái yên tâm học hành, đi sâu vào cái thế giới hiểu biết kỳ lạ. Trong khi ấy một số đông các thiếu nữ khác bị thất học từ hồi bé, bây giờ chợt tỉnh ngộ lại cũng đang đua nhau tìm cách học. Chúng tôi nhận được những bức thư của các bạn gái tự ở nơi đồn điền xa xa gửi về than phiền sự thất học của mình và hỏi chúng tôi những cuốn sách nên đọc, để thấu thái được mau chóng những tư tưởng mới.

Một công việc của các chị đã có cái may được kếp thu một nền học cao đẳng!

Chúng tôi nên nói thêm, những bà những cô thất học ở các gia đình thượng-lưu trung-lưu muốn theo cho tiện việc giao thiệp, đang học những ban dạy nói tiếng Pháp của các bà phước hay các bà giáo dâm. Một kỷ nguyên đáng ghi nhớ trong lịch sử người đàn bà của xứ mình.

Những người con gái có học thức mới (Đây là một cái học có suy nghĩ) thì họ hoặc là những đầu không óc bướng bỉnh không chịu để cho một lực lượng gì đi ngược với những giòng tư tưởng thái tây đã thấu thái được, uốn nắn họ. Hoặc là họ thành những người rất khôn ngoan, không muốn chột vật mãi trong sự bênh vực triệt để ý tưởng của mình. Họ khôn khéo áp dụng những tư tưởng của họ với cái xã hội họ đang phải sống. Và họ đã được tiếng là « người thức thời » trong cái lúc xã hội Việt-Nam một bên bị phong tục nghi lễ cũ giữ lại, một bên bị những tư tưởng khoáng đạt của đời mới hấp dẫn đi.

Những người đàn - bà ấy là những người biết tìm hạnh phúc nhất, và không cao vọng gì cả, họ cho những người thân yêu nhất của họ là chồng con được hưởng những sự họ thấu thái được của nền học vấn Âu tây.

Trước hết, tình cảm họ không bị trói buộc đè nén như trước nữa. Nhờ tây học, tình cảm họ rồi rào dầm thắm thêm ra.

Đối với con cái, các bà ấy không phải chỉ biết có bổn phận là nuôi cho nó khôn, mà các bà đã bắt đầu để lộ một cái tình tha thiết mặn nồng. Các bà yêu quý con, nâng niu con nhưng biết rèn cặp, biết lo lắng cho tương lai của nó, vì nó nhiều hơn là chỉ vì lòng làm mẹ ích kỷ của mình. Sự giáo-dục, các bà dùng tình cảm thân thiết làm căn bản

(Xem tiếp trang 11)



Hi vọng

*Hy vọng là giấc mơ bao kẻ lĩnh,
Là bóng dâm trên bãi cát nắng xa,
Là hào-quang đêm u-tối sau mưa,
Là nước suối, lúc trời thiêu nắng cháy.*

*Lòng không chết, vì bao tư tưởng ấy...
Hằng ước ao, mong đến quán che mưa,
Mặc dầu, sau không tới được bao giờ,
Không tới được mới còn mong mãi mãi.*

*Không yêu nữa, xin làm sao tình ái
Không bao giờ chia sẻ, nếu không yêu,
Vì lòng người to tát có bao nhiêu
Cho một chỗ vẫn còn chưa thật đủ.*

*Ôi hy-vọng, lời nhân từ bất hủ.
Hằng môn man, an ủi những người say
Đứng cuối trời mong bắt nhận chân mây,
Giữa sa mạc, tìm suối trong giải khát.*

*Không thiện-xạ, biết bao giờ trúng được
Cánh chim hồng bay liệng giữa trung không,
Nhưng người đời đâu có hết trông mong,
Vẫn hy vọng có ngày đi tới đích.*

VĂN-ĐÀI

LE COMMERCE MODERNE



Một trường Thương-mại dạy

■ đủ các khoa ■

Do một ban giáo-sư có đủ kinh nghiệm, có chân tài, dạy dỗ

136-138 Chaigneau và 85 Boresse Saigon

YÊU

(Tiếp theo trang 7)

chuyện bày đặt của nhà thi sĩ? Nhưng mà nó gần với sự thực trong đời của chúng ta! Bức ảnh ấy đã vẽ rõ cái sức mạnh, khó tả: sự hấp dẫn của những trái tim.

Thế nào là ái-tình « thắng thốt »

Nếu các bạn nghĩ trở lại sự so sánh của tôi: ái-tình với điện vô tuyến, thì mỗi ái-tình « thắng thốt » cũng là sự liên-lạc đưa đến hợp nhất của hai luồng điện vô tuyến cùng bắt điện theo một lối như nhau. Sự hợp nhất ấy có ngay khi gặp nhau lần thứ nhất, mặc dầu chính người bị cũng không tự biết như thế. Những con mắt còn nhắm lại, nhưng những trái tim đã thấy động rất nhanh. Mỗi rung động huyền bí của ái-tình bắt đầu nảy nở. Người ta lại còn coi như một thứ điện khí, hai sức rung động cùng một nhịp, có ý làm tăng

cái tình của nhau lên; nâng đỡ lẫn nhau; và làm cho sức hăng hái mạnh mẽ hơn. Bạn hãy nghe từng đoạn chia ra từng thứ của một ban hòa nhạc; bạn sẽ thấy rằng tiếng đàn yếu đi, không đầy đủ; nhưng nếu đem hợp những tiếng ấy lại thành một điệu nhịp nhàng thì thấy khác ngay trong sự liên lạc của những âm điệu vang lên ở không gian. Có một sức mạnh thiêng liêng thâm kín khiến cho ban nhạc rời rạc và người nghe phải bối rối. Trong tình ái cũng đem lại một trạng huống như thế. Nếu hai trái tim cùng rung động nhịp nhàng bởi ái-tình nảy nở và bành trướng ở trong lòng thì hai sức mạnh đầy đủ và nồng nàn còn tăng lên gấp mười lần. Khi yêu, người ta thấy tinh thần mạnh mẽ, linh hồn nhẹ nhàng, thay đổi, đẹp hơn lên và rời rạc mọi tình cảm; bởi ái-tình tuy đứng yên nhưng hun nấu trong trái tim như ngọn lửa hồng rực rỡ và quý báu. Ái-tình thắng được hết mọi sự; một sức mạnh nhất trong thế gian!... Sức mạnh ấy khiến người ta bước qua được mọi sự khổ trong

đời; mắt trông cao lên trời, chịu được sự tầm thường hoặc về tài trí, tiền của, danh vọng v. v. nhận được mọi thứ cần thiết của hình thức; chịu đau khổ, và buồn rầu... nghĩa là đầy đủ mọi đức hy sinh!

Một tấm ái tình mạnh và đẹp giữ được sức can đảm, gây thêm đức kiên nhẫn, làm cho cuộc đời đẹp hơn, trỗi lên trên tất cả mọi thứ.

Buồn thay những cuộc nhân duyên không có ái-tình! Thương thay những cảnh gia đình sung túc, vững chãi, thăng bằng, chỉ duy thiếu: ái-tình!

Nhưng trong cuộc đời buồn bã ngày nào cũng như nhuộm màu xám, nếu có một nụ cười, một nét vui cố làm thay đổi những giờ diu hiu ấy, thì thật là tươi thắm lại bao nhiêu. Nhà thi sĩ đa sầu Baudelaire đã tả rằng.

*Hồn lạnh chiều nay, thấy thế nào?
Và tâm khô héo có nôn nao?
Khi mình sống lại đời tươi thắm
Vì nét thu ba của má đào!*

Cũng có lẽ vì thế mà tôi thấy nhiều người sợ ái-tình, họ sợ yêu! Ái-tình là một bông hoa

thơm, quý, nhưng phải biết hái bằng can đảm, có khi bằng khôn khéo. Tại làm sao ta lại sợ sự thất vọng mà không dám yêu?

— Phải nên hết lòng yêu để mà được toàn hưởng lấy tình ái đầy đủ. Hơn nữa, người mà ta sắp đem dâng cả trái tim phải là người xứng đáng với lòng tin cậy của ta. Ta cần phải hiểu thấu nhau trước khi yêu. Ái-tình là một bông hoa hiếm có; nếu muốn cho nó được tươi đẹp, rất cần phải nhiều ý tứ, mơn trớn, bởi vì nó là một thứ hoa non yếu có thể héo hắt ngay trước khi nảy nở. Còn gì đáng thương hơn, đáng buồn hơn một trái tim bị sui khiến không còn tin tưởng ở tình yêu nữa!...

(thơ cổ)

*Khắc chẳng ra cho nuốt chẳng vào!
Khối tình ghen mãi biết làm sao?
Muốn kêu một tiếng cho to lắm:
Rằng: Ôi ai ôi nó thế nào?*

ĐÀO-MỘNG-HOA (dịch)

**Bạn hãy đưa tờ báo
này cho người quen của
bạn đọc.**



BLANC



ROUGE

MỘT CUỘC ĐIỀU TRA

(Tiếp h theo trang 9)

chứ không phải dùng đe dọa, roi vọt nữa. Và chú ý đặc biệt đến sự gây cho các con một nhân cách.

Sự giáo-dục tinh-thần thì vậy, đến cái nghĩa của vệ-sinh các bà thiếu đạo vô cùng, chịu tìm tòi và học hỏi về cách nuôi con. Cái kết quả rõ là hàng ngày chúng ta gặp những con trẻ sạch sẽ, kháu khỉnh và mập mạp luôn luôn. Những trẻ em ấy gọn gàng trong những bộ áo may theo lối trẻ tây, dãn-dị, tuy không bóng bẩy đã chứng tỏ cho ta thấy: các bà mẹ « tân thời » khéo léo, ân cần đến con cái.

Chiều chồng !

Có người sẽ mỉm cười nói « đàn-bà bây giờ mà cũng biết chiều chồng ư ? » Sự ấy đã hẳn, nhưng mà nó chẳng giống như ngày xưa các cụ bà chỉ biết chiều chồng bằng kính cần, có khi sợ hãi, và nhất nhất vâng lời; nghĩa là phục tùng ! Các cụ ông muốn uống rượu; phải có rượu. Các cụ muốn đi chơi cô đầu; xin vâng ! Các cụ muốn đánh bài, muốn cô hầu, vợ lẽ, và trái lại bắt các cụ bà phải công nhận tất cả những hành động ấy là phải; được cả. Rồi ngày nào cơm cũng rẻ, canh cũng ngọt, và nâng mâm ngang mày, mời các cụ... đánh chén ! Thế là người ta khen: đàn-bà ngày xưa khéo chiều chồng hơn, và biết hy sinh, hy sinh nhiều lắm.

Còn bây giờ, các bà chỉ chiều chồng để được chồng chiều lại. Như thế không phải là hy sinh(?) thế là ích kỷ(?) Tuy rằng bà đã chiều theo ý chồng: khi người ăn uống khó thì bà sẵn sàng đến bữa cơm luôn luôn; muốn người thấy đẹp mắt, bà phải chải chuốt từ sự trang điểm của mình đến con cái, đến nhà

cửa và có khi, từ kẻ tử cũng lau cho bóng nhoáng nữa. Nếu ông là người cẩn thận, bà lại biết chịu khó xếp mọi thứ gọn gàng; ông không thích cái này, bà phải làm ngơ như không để ý đến. Tôi đã biết nhiều người đàn-bà ngoan như thế đấy. Các

THO' TÍN

Ô. NGUYỄN-TẤN-CHIN Tân-an —
Đã nhận được mandat.

Ô. VŨ-NGÔ XÁN. Professeur Thái
Binh. — Đã nhận được mandat.

Librairie MỸ-LIÊN. Qui-nhơn. —
Đã nhận được mandat

Librairie QUANG-ANH Sadec. —
Đã nhận được mandat.

Librairie LÊ CÔNG-KỶ Trà-ôn. —
Đã nhận được mandat.

Ô. NG. HỮU-LÂM Thudaumot. —
Đã nhận được mandat.

Ô. NG. TẤN-XUÔNG Thudaumot. —
Đã nhận được mandat.

Ô. LÊ THANH-TUẦN Huế. —
Đã nhận được mandat.

Librairie NAM-TÂN. Haiphong. —
Đã nhận được mandat.

Ô. ÍCH-TRÍ Ninh-Binh. — Đã
nhận được mandat.

Ô. NG. VĂN-NHIỀU Cantho. —
Đã nhận được mandat.

Xin cảm tạ quý vị.

CÔ MỘNG-SƠN PHU THO. — Cảm
ơn. Bài sẽ đăng, rất mong được gặp
cô ở Hanoi.

CÔ ANH CÔ-HÒA-GIANG. — Cảm
ơn cô. Để coi rồi sẽ đăng.

CÔ MỘNG-VIÊN TUY HÒA. — Đã
gửi báo còn bài đăng sau.

LẠI CÓ DỊP LÀM GIÀU

MUA VÉ CUỘC XỔ SỐ

ĐÔNG-PHÁP

MỖI VÉ MỘT ĐỒNG

bà gần giống như những con cừu trắng của các ông rồi. Nhưng mà, tất cả những cử chỉ chiều chuộng ấy của người đàn-bà bây giờ phần nhiều là vì yêu chồng là vì hiểu « sự phải » và vì khôn khéo, vì muốn đáp lại cái cảm-tình của người chồng đã biết yêu mến và chiều đãi mình. Đó là vì tình nhiều hơn chứ không phải chỉ vì cái nghĩa nặng nề của hai chữ « bổn phận » mà các bà phải chiều chồng.

Các bà chiều chồng vì cả quyền lợi của mình, của các con mà mình có bổn phận phải bình vục. Người đàn ông bây giờ có sẵn biết bao nhiêu là chỗ để dễ sa ngã. Người đàn-bà biết chiều để mà giữ người chồng phải chung thủy với mình. Các bà biết làm đẹp làm mỹ miều hơn. Sự đơm đàng ấy, ai còn chỉ trách được.

(Còn một kỳ nữa)

Đào Thị Phụng

CÙNG QUÝ VỊ ĐỘC GIẢ

Ngài nào đã xem đến báo số này rồi xin làm ơn gửi mandat về cho ty quản lý tiện việc sổ sách. Chúng tôi trông mong ở số tiền các ngài để giữ cho tờ báo được vững bền, các ngài định ninh nhớ cho là sinh mệnh tờ báo ở số tiền mua báo của các ngài.

T. B. Đàn-Bà

MỘT VẢI PHƯƠNG PHÁP ĐẸP

Muốn cho lòng mi giải ra, mỗi buổi sáng, lấy chiếc bàn chải riêng rất nhỏ, chấm huile d'amande » rồi chải lên trên sau khi đã trang điểm xong. Như thế lại làm cho lòng mi bóng đẹp.

Bàn chân dễ lạnh, hay làm cho mũi thành đỏ. Vậy muốn cho chân nóng thì nên xoa mạnh « huile camphré », chân sẽ giữ được nóng suốt cả ngày.

Vừa khóc xong mà phải ra tiếp khách đến thăm thì thật là bất tiện quá. Vậy muốn dấu câu truyện kia, bạn chỉ vỗ nước lên mắt, song đến nước nóng, rồi bôi một tí « eau de rose » thế là khỏi liền.

Nước cam làm mất chất nhờn mỡ ở mặt.

Nước nho làm cho lỗ chân lông co lại và dùng rửa da mặt rất sạch.

Da tay chóng có nếp nhăn hơn da mặt, vậy các bạn nên nhớ bôi kem nuôi da cả hai bàn tay nữa.

Móng tay muốn giữ cho đẹp thì không bao giờ cắt (!) chỉ nên dùng ruũa, rửa mỗi buổi sáng sẽ rửa móng tay qua đi một tí, rồi buổi tối, trước khi đi ngủ, bôi vaseline lên chung quanh móng tay để tránh những sước tay rất đau và khó cắt.

Mùa hè sắp đến, muốn cho lòng mi, lông mày mọc giải, nên ướp nước đá lên mi mắt. Da mặt muốn cho khỏi nhăn, bôi lòng trắng trứng mỗi tuần lễ hai lần. Khi bôi rồi nên nằm ngửa mặt trong hai mươi phút rồi lau bằng bông đắp nước lã. Hoặc trước khi đi dự tiệc, xem hát muốn cho da được tươi sáng, mịn màng và bôi phấn « dễ ăn », thì làm theo cách trên rất tốt.

M. H. (dịch)

CÁI HẮT HƠI

Tại làm sao mà hắt hơi. Thày thuốc giảng rằng : Đây là lúc thở ra, hơi theo lỗ mũi rờn-rập nhanh quá làm thành tiếng. Người ta hắt hơi vì cái màng... mũi bị động, một bộ phận nào trong người bị lạnh hay là khi con mắt bị tiếp xúc đột ngột với ánh sáng mạnh quá.

Ấy thế mà cái hắt hơi cũng có vô số chuyện. Xứ mình cháu bé vừa hắt hơi thì bà vội vàng suýt soa : sống lâu trăm tuổi. Hình như sự hắt hơi điềm trước một sự khó ở, cảm mạo, bà vội cầu cho cháu sống lâu. Bên Âu châu, về thế kỷ thứ sáu cũng thế, khi hắt hơi xong người ta vội đọc kinh cầu nguyện Thiên Chúa. Nguyên do, hồi ấy mới có một thứ bệnh truyền nhiễm làm cho người ta chết ngay tức khắc và khởi đầu bệnh ấy làm cho người ta hắt hơi đã. Plin cho cái tục cầu nguyện ấy có từ lâu hơn nữa, và chính Claudius Tibère vì vua thứ hai của La-Mã chết

đã một nghìn chín trăm năm nay, là người thứ nhất bắt người ta phải lay chào mừng khi mình hắt hơi. Tuy thế người Hi-Lạp lại có cái tục ấy từ trước nữa và câu cầu nguyện thường là : « Xin thần Jupiter che chở cho tôi, ở bên mình tôi, và cho tôi sống lâu. »

Một trăm năm trước, bên Châu-Phi, ở một vài bộ lạc, còn có tục khi nhà vua hắt hơi thì các quan quay ngay lưng lại trước mặt vua và tự lấy chân đá vào mông đít mình.

Người ta tìm thấy trong sách của Aristote một đoạn nói rằng : Khi ngài hắt hơi mọi người phải chào mừng ngài để tỏ rằng người ta nhận óc ngài là nơi ngự của trí tuệ và thông minh.

Có những người tin nhầm hắt hơi mới ở giường mà đã hắt hơi ngay là có điềm xấu. Hắt lại nằm lại, hay ăn cái gì ngay lập tức thì điềm xấu ấy sẽ không xảy ra.

Dân ta lại cho rằng khi hắt hơi là có người nào nhắc đến mình.

Người đàn ông là gì ?

Để trả lời câu hỏi : « Người đàn ông là gì » của một tờ báo bên Pháp. Các độc giả đã viết những câu như thế này :

— Một con vật duy nhất biết ăn tiền.

— Một giống mới sinh ra không có răng, không có một ảo tưởng gì và khi chết đi cũng không có răng và không có ảo tưởng gì cả.

— Một con vật tưởng mình là quan trọng lắm.

— Một giường cột cho gia đình nường tựa.

— Một ông vua ngự trong trái tim đàn bà nhưng không quyền cai-trị.

— Một con lật đật mà đàn bà tha hồ búng bên này, búng bên nọ.

— Một quả bóng phòng những tham vọng.

— Một đứa trẻ nhón xác.

Người đàn bà là gì ?

— Là một cái tử lớn đựng mọi đồ trang sức.

— Là một con vật khó tính.

— Là một con mèo hay cào cấu

— Là một sự bí hiểm mà từ xưa chưa ai khám phá được.

— Là một cái xuôi nước, khi trong khi đục.

— Là một con vật rất hiền lành và rất dữ dội.

Một thành phố đàn bà

Các bạn có thể tưởng tượng được một thành phố mà 85 phần trăm là đàn bà không ? Đây là thành phố Troy ở Mỹ gần Nữ Ước. Phải, chỉ có bên Mỹ mới có sự lạ ấy !

Dân đàn bà trong thành phố Troy ăn mặc rất đom đàng, tiêu pha rộng rãi vì họ chỉ có một nghề làm áo cổ cồn và áo sơ-mi cho đàn ông, mà kiếm rất nhiều tiền. Việc cai trị trong thành phố họ nhường cả cho đàn ông nhưng thành phố Troy vẫn đặc biệt hơn các thành phố khác về sự sạch sẽ ngăn nắp.

Nhiều ông du lịch đến đây lấy làm phiền vì đi mãi mới gặp một người đàn ông khác, còn ngoài đường thì nhan nhản các bà, các cô. Hình như họ xì xào chỉ khách du lịch : « Có lẽ ông kia đến đây để kén vợ chắc ! »

CÔ-HOÀI thuật

CON ONG

Tuần - báo độc-lập, trào - phúng, Văn-chương, Xã-hội, xuất-bản ngày Chủ-nhật.

16 trang lớn : Giá 0\$10.

Trong mỗi số đều có những mục đặc-biệt :

Lời ông tiếng ve—Con ông cái kiến—Vo ve mấy điệu—Hình ông vẽ—Chén mật—Tuần « ông mật »—Ông gây mật—Tin Ông v.v...

Chủ bút : Tam-Lang Vũ đình-Chi.

Chủ-nhiệm : Nghiêm xuân-Huyền.

Giá báo : Mỗi số 0\$10, 3 tháng 1\$25, 6 tháng 2\$40, một năm 4\$50.

Công sở và nước ngoài : Giá gấp đôi.

Thư và mandat mua báo xin gởi cho : M. Le Directeur du Journal « Con Ong »

N. 37, rue des Eventails, Hanoi.



**BỘT
PHOSCAO**

**LÀ MỘT THỨ ĂN
BỒI BỔ SỨC KHỎE**

Những người yếu ớt, những người ốm mới khỏi, những người già cả, nên dùng bột PHOSCAO, vì ăn rất bổ và dễ tiêu

MỘT LĨNH HỒN

IX

Bữa tối, Vân đợi cơm mẹ đến 9 giờ mà vẫn không thấy mẹ về. Luôn luôn Vân ra cửa ngóng. Tình yêu mẹ đã khiến nàng tưởng tượng những sự không hay, những tai nạn xe cộ có thể xảy ra đến cho mẹ. Và vì thử dấy tờ trong nhà không ngăn cản thì nàng đã bắt đánh xe đi tìm mẹ ở khắp nhà quen. 10 giờ, 11 giờ, bàn cơm vẫn nguyên, nỗi mong đợi lo sợ càng lan rộng, mãnh liệt trong lòng Vân. Mỗi tiếng lá động, mỗi tiếng kẹt cửa là Vân cũng giật mình nhìn ra. Thình thoảng một chiếc xe ô tô chạy vụt trên đường phố im lặng, Vân hồi hộp ngỡ bánh xe sắp ngừng lại trước nhà. Một quá, Vân gục đầu trên cánh tay thiu thiu... đang phảng phất, Vân giật nẩy mình nghe tiếng máy ô-tô rồ lên ầm ầm và tiếng mẹ nàng vang lên: « Merci de votre gentillesse. A demain. »

Vân nhẩy lên vì mừng rỡ, nàng chạy ra mở cửa và dậm bộp vào người Thanh: Trời ơi! Má đã về. Thanh ngạc nhiên: Con chưa ngủ à? Vân hôn mẹ, rần rần nước mắt: Chưa con còn chờ má, má đi luôn thôi, tối nào má cũng đi để con ngủ một mình ở cái nhà rộng này.

Vân dìu mẹ ngồi xuống chiếc ghế trong phòng khách, ôm cổ mẹ thồn thức.

— Con ở nhà một mình sợ phải không?

— Con không sợ, con chỉ buồn và lo má đi đêm có xảy ra sự gì chẳng?

— Chao ôi! Con làm như má là trẻ con ấy.

Vân chú ý nhìn cặp mắt mệt của mẹ đáp: Má không phải là trẻ con. Nhưng bận sau má đừng thức đêm lắm, hại người, d o này mắt má võ đi.» Thanh lặng yên một lát rồi cũng gục đầu vào vai con. Một cảm giác đầm ấm, thấm thía của tình mẹ con như tự ở người Vân truyền

sang lòng Thanh. Trong đời truy lạc, có lẽ đêm nay Thanh mới không cảm thấy sự trống-không lạnh-lẽo nó thường hay đón Thanh những lúc đã tàn cuộc truy hoan. Vân lên tiếng: Má nghĩ gì thế? Má ăn cơm chưa?

Thanh nhìn mâm cơm còn nguyên trên bàn, thét dấy tờ đi bằm thứ ăn rồi ngồi cạnh con thân hành gấp cho con từng miếng. Vân sung sướng quá, nũng nịu để mẹ âu yếm, săn sóc.

Thanh bỗng dịu dàng hỏi Vân: Bữa nay Di có lại thăm con không?

Vân đáp: Có, anh có lại thăm con và cùng con đi ô-tô về vùng nhà quê chơi.

Rồi thân mật, nàng kể cho mẹ nghe những cảnh dọc đường, những lúa đồng nhăm cho đỡ khát, những củ khoai ăn lúc đói ngấu. Cố nhiên là chuyện tâm tình của Di với Vân, Vân chưa có can đảm thú thật với mẹ, nhưng Thanh còn lạ gì, nàng hiểu cả những điều mà Vân muốn giấu. Nàng mỉm cười chăm chú nghe con nói chuyện và bỗng bằng khuâng nhớ đến những cuộc đi chơi thừa xua với người cha của Vân, cái mỗi tình đầu tiên động dậy như muốn trở dậy ở trong lòng. Thanh nhìn Vân cố nhận lấy một nét giống người đã khuất.

Nhưng chỉ một lát, Thanh lại nghĩ: Thăng Di rồi cũng như trăm nghìn đứa đàn-ông khác mà thôi, Vân rồi sẽ biết nỗi thất vọng như ta đã biết 18 năm trước.

Nàng nhìn con đang cắn quả táo miếng làm nhăm: Con đừng để cho chúng làm khổ con, con ạ, tốt hơn là con hãy làm cho chúng đau đớn trước. Phủ Tịch sẽ là con vật hy sinh trước nhất của con.

Vân bỏ quả táo xuống đĩa, ngạc nhiên hỏi: Má nói gì thế?

CHUYỆN GIẢI của THU THU

— Không, má không nói gì cả, má mệt lắm, lên đi ngủ đi.

Thấy mặt Thanh tự dưng sa sầm xuống, Vân sợ hãi nhưng không lấy làm ngạc nhiên. Nàng đã quen những sự mừng giận, vui, buồn thất thường của mẹ.

Thấy mẹ đã bận xong bộ áo tắm kiểu rất dân dị, chỉ che có một chút ngực và bụng dưới, Vân vội nói: Thôi má ra bể đi. Con chả đi đâu.



Tiền

— O' hay! Thế ra Sầm sơn làm gì, ra để ngồi nhà à?

— Nhưng mà con không thích, má đừng ép con.

Đám câu, Thanh gắt: Mày cứng đầu lắm, nhà quê lắm, mày ngượng với ông Phủ Tịch chứ gì? Mày không thấy bao nhiêu người con gái vẫn tắm chung với đàn-ông đấy à?

Vân cố nhịn cho khỏi ồa lên khóc. Tuy thế nàng vẫn nhất định không thay áo tắm. Thanh giận lắm, nhưng sợ to tiếng thì Phủ Tịch biết nên phải chịu thua.

Thấy Thanh đi ra có một mình, Phủ Tịch cũng đã thay áo t in

đứng đón ở cửa, vội vã hỏi: Thế nào « en » không đi à?

Thanh làm bộ vui vẻ: À Vân nó mệt, thôi để bạn khác, đừng ép nó, nhớ tắm lạnh nó cảm thì nguy, con bé vẫn yếu.

Phủ Tịch đành theo Thanh ra bãi, mặt không có vẻ bằng lòng. Hẳn cố tình đón mẹ con Thanh ra Sầm-sơn là chỉ cốt có dịp được gần gũi với Vân. Vậy mà hẳn xem ý hình như Vân ác cảm với hẳn. Mà thật không biết sao tự dưng Vân lại ghét hẳn thế. Mặc dầu cái giáo-dục hoàn toàn của nàng nhận được ở Nhà-trắng nàng cũng không sao ngăn được đừng có những điệu bộ khinh bỉ một người bạn của mẹ. Nàng ghét hẳn quá đến nỗi dậm ra sợ, sợ cả từ tiếng nói của hẳn, vẻ mặt của hẳn, như thể bảo mặc áo tắm hở dùi, hở tay trước mặt hẳn thì nàng chịu sao được! Và Vân thấy cái nhìn của hẳn mỗi khi nhìn nàng có một vẻ là lạ hầu như thô tục. Còn lại một mình trong chiếc villa rộng rãi, Vân dậm buồn vợ vắn. Nàng lững thững ra phía cửa định đi tản bộ một lát xung quanh biệt thự.

Một tốp ăn mày không biết đã núp đâu gần đấy, thấy Vân ra, ồ cả lại xin tiền.

Vân tươi cười: Lại các bác hôm qua đây mà.

— Vâng, xin cô làm phúc.

Vân móc túi ra những đồng kền sáng ngời và phân phát cho mỗi người một đồng. Những đứa trẻ bé con năn nỉ: Cô cho chúng con cả bánh nữa.

Vân đáp: Hết rồi, giá đây là nhà tôi thì tôi làm bánh cho mà ăn,

— À ra thế! chứ cái ông chủ nhà này ác lắm, có bao giờ cho chúng con tiền đâu.

Một người đàn bà sức vóc vạm vỡ, nhưng da mặt đen sạm, vừa vạch vù cho con bú vừa nói thế.

— Thôi các bác đi đi nhé, mai đến tôi lại cho...

Thằng bé xin bánh Vân hồi nãy bỗng kêu lên: ông chủ đã về, chạy cả đi anh em ơi!

Vân ngừng mắt nhìn lên. Phủ Tịch khoác chiếc áo tắm bông đi lại phía nàng. Nàng đã toan lẩn tránh, nhưng không được. Phủ Tịch nói: cô mệt mà còn ra cửa chơi?

Rồi nhìn khinh bỉ cái đám ăn mày rách rưới đang tản mát, Tịch nói: Cô cứ hay cho chúng nó tiền, rồi quen ngộ chúng nó quấy rầy luôn cho mà xem.

— Cho vài xu có là bao! Đói khát tội nghiệp.

— Tội nghiệp gì chúng nó: Kiếp này chúng nó nghèo đói khổ sở thế là cũng tại trời trừng phạt chúng nó đấy. Làm phúc thêm phải tội với Trời cô ạ.

Vân chợt nhớ lời những người ăn mày vừa than phiền sự độc-ác của Tịch, mỉm cười chua chát: Có lẽ ông lầm. Chính những người ấy đã có hạnh phúc mang một sứ-mệnh của Trời xuống cho chúng ta — những kẻ giàu có đấy ông ạ.

— Cô nói lạ! Một sứ mệnh?

— Vâng! Chính họ thay trời nhắc chúng ta tiết chế bớt sự xa xỉ lại và nghĩ đến những kẻ nghèo, họ là cái cầu dẫn ta đến thiên đường gần trời đấy. Phũ Tịch cười: Trời ơi! Cô nói như một nhà tu hành. Thôi tôi xin chịu thua. Nhưng sao bảo cô mệt mà cô còn ra ngoài gió này.

— Ra một chút cho thoáng, Má tôi còn ở ngoài ấy à?

— Vâng, bà còn đang nô đùa với các bà bạn ở dưới nước; trông các bà ấy như nữ thủy thần. Tôi lạ sao cô lại nệ hơn bà. Bà đã đứng tuổi mà còn khoáng đạt tự do hơn cô.

Vân lặng yên không đáp. Sự yên lặng làm cho Phũ Tịch thấy mình là trợ trên, vội nói: Tôi về để lấy cái áo khoác cho bà, cô biết ở đâu, cô đưa cho tôi.

Vân vội vào buồng, mở va-li đem chiếc áo khoác mới đưa cho Phũ Tịch.

— Mời cô ra chơi một lát ngoài bãi thoáng hơn.

Vân lắc đầu: Cảm ơn ông, tôi ngại đi lắm.

Phũ Tịch chẳng còn một cơ gì để năn nỉ Vân nữa, xách chiếc áo đi ra mé biển.

Đến bữa cơm tối, Vân toan thác một đề nhin. Ngồi ăn đối diện với Phũ Tịch là một sự khó chịu vô cùng cho nàng. Nhưng thấy mặt Thanh hăm hăm, Vân lại sợ, phải trang điểm qua ra ngồi bàn ăn. Bữa cơm rất nhanh chóng. Vân trả lời nhát một những câu hỏi của Phũ Tịch. Lắm lúc Thanh sợ Phũ Tịch ngượng vì sự lạnh lùng của Vân phải nói

đỡ: Hôm nay Vân khó ở nên tính không được hòa nhã lắm thì phải. Đến tuần cà-phê Phũ Tịch hỏi: Tối nay bà Bảy có họp ở đâu không?

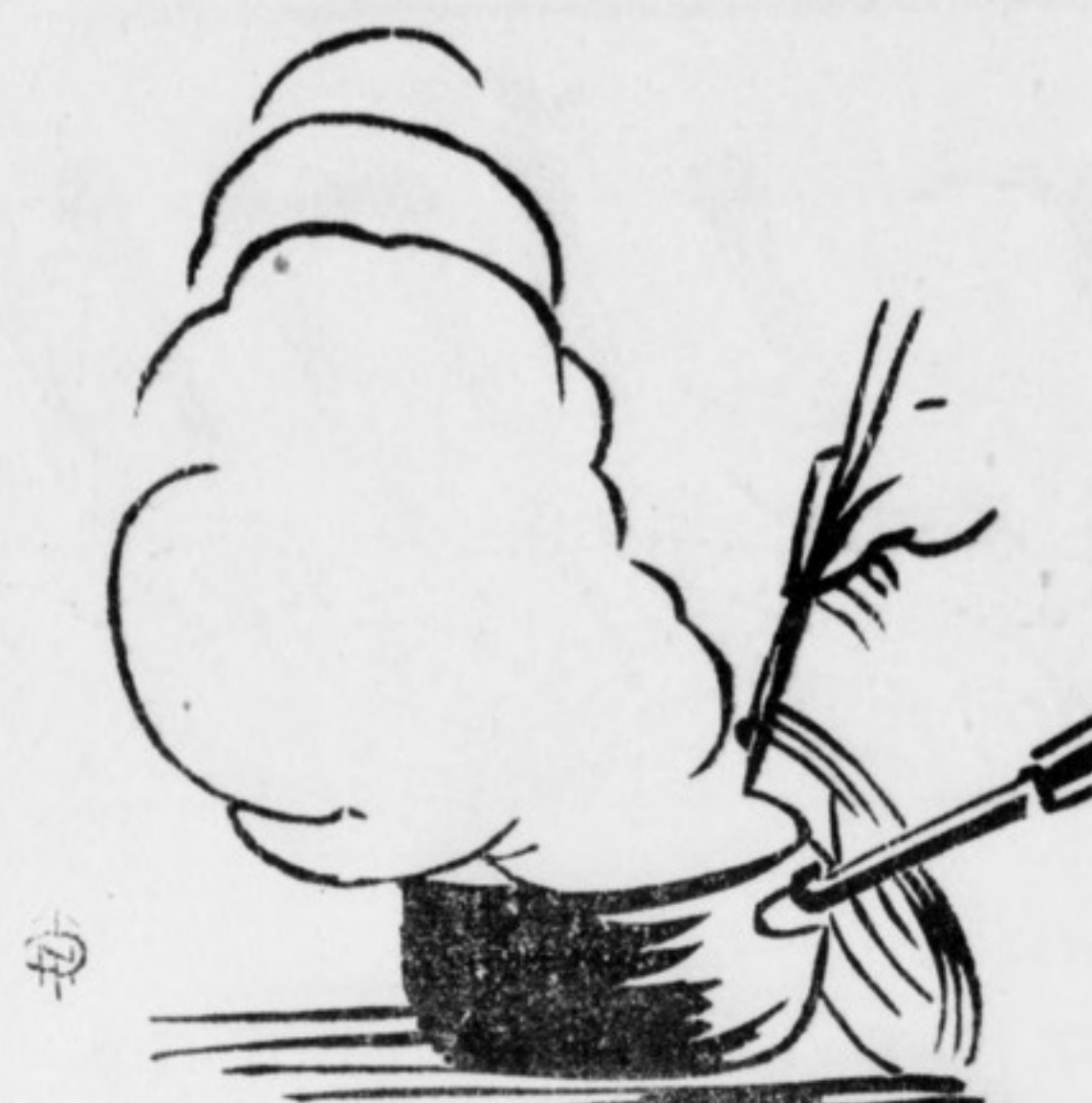
— Có, tôi sang bà Đốc Hằng đánh chắn, ông ở nhà với Vân nhé.

Vân hốt hoảng nhìn mẹ. Thanh lơ đãng như không biết. Thừa dịp Thanh vào phòng thay áo, Vân bước riết theo mẹ, năn nỉ « má cho con đi với. »

Thanh nghiêm mặt mắng: Ô hay! Lễ phép cô học xưa nay đâu? Hồi chiều cô từ chối không đi tắm bể với người ta, tạ sự là mệt, bây giờ cô lại đi với tôi thì có bằng làm bề người ta không? Mà người ta thì tử tế với mẹ con mình biết bao! Tôi muốn cô hãy ra mà trò chuyện với người ta đừng để tôi ngượng là có một đứa con không lịch thiệp.

Vân cúi đầu bước ra, Phũ Tịch nhìn trộm Vân, vẻ đắc thắng hiện trên nét mặt. Nghe tiếng chân mẹ đi đã xa, Vân bỗng nhiên sợ hãi, thấy còn một mình mình với Phũ Tịch trong chiếc nhà vắng vẻ. Ở dưới nhà như cũng vắng tiếng đầy tớ. Mà Phũ Tịch thì vừa nhấp cốc cà-phê vừa nhìn Vân đắm đắm. Vân đâm hoảng, đứng lên nhìn ra phía cửa cố ý muốn đâm bổ ra đường. Phũ Tịch cũng vội vàng đứng giậy sẵn đón: Cô đi đâu, cô làm sao mà hốt hoảng thế.

Thấy Phũ Tịch tiến sát đến bên người, Vân mềm nhũn ra ngồi phịch xuống ghế nước mắt rớt rào. Phũ Tịch ngắm mặt Vân đầm đìa nước mắt càng thêm đẹp. Hấn khẽ đề tay lên vai Vân hỏi: Làm sao Vân khóc? Có sự gì phiền lòng Vân? (Còn nữa)



Gia chánh

ĐI CHỢ

Đòn bà nào cũng nên đi chợ, mặc dầu nhà có sẵn bếp, thỉnh thoảng cũng ra chợ xem qua cho biết thời giá thức ăn đắt rẻ thế nào, thì người ở trong nhà không thể bắt bị được. Khi bước chân vào chợ, nên đi rảo qua một lượt các hàng mình định mua, lựa trọn xem hàng nào có vật thực tốt sẽ lại — Các thức rau quả nên trọn thứ còn tươi, vừa ăn được. Rau muống cần phải non, rau sà lách những cây còn cúp lại chưa nở hết. Rau cải, rau cần, thìa-la, cải-cúc cũng lựa những thứ mới hái, phải xem kỹ xem có trứng sâu để ở đằng sau những lá cải. Các thức củ, như củ cải, củ đậu, khoai v.v. nên lựa thứ nặng tay, sẽ không sộp và nhiều nước ngọt.

Mua hoa quả phải lựa thứ tươi không nên tham rẻ mua những quả bầm dập, dễ vi trùng có thể lọt vào được. Cam, quýt, bưởi, lựa thứ nặng tay, có nhiều nước. Chuối tiêu, chuối ngự, thứ chín, vừa « lổm đổm chứng quốc » mới

ngon. Hồng, na, nhãn, vải, nhiều thứ quả có thể nếm được khi mua cũng nên nếm qua cho biết.

Mua thịt cần phải trọn thịt tươi, thịt mới bao giờ cũng sẵn lại, lấy hai ngón tay bóp thử miếng thịt, thấy còn dính tay, là thịt mới ra lò. Mua thịt lợn không nên trọn miếng thịt đỏ quá, là những thịt còn ứ huyết lại, ăn lâu tiêu. Mỡ lợn cần lựa mỡ thật trắng, mỡ vàng là mỡ của lợn ốm. Nên chọn mỡ lá, là mỡ dày nhiều nước. Đi qua tất cả các hàng thịt, xem hàng nào có mỡ tốt và ráo nước hãy mua, mỡ còn nhiều nước cần nặng, người mua phải chịu thiệt. Ở các chợ nhỏ nên xem kỹ thịt lợn, những con lợn có gạo những miếng mỡ vàng hay thỉnh thoảng dính trong màng lá mỡ một tý đen đen bằng ngón tay cái, không bao giờ nên mua những mỡ ấy.

Thịt bò càng nên mua thịt mới — là những thị không nhão ra vì nước, rờ miếng thịt còn thấy se tay và rẻo. Màu thịt đỏ tươi, trông những tảng thịt có từng lớp mỡ. Đó là thịt những con bò khỏe mạnh, béo tốt. Thịt bò cái nhỏ thó hơn, thịt bò non trắng và rất mịn. Không nên nhầm thịt bò với thịt trâu, thứ thịt màu đỏ sậm và to thó thường bán ở những chợ nhà quê.

Mua cá, cần trọn thứ cá thật tươi, lựa cá tươi nên trông hai con mắt cá. Mắt cá trong như còn sống, mang đỏ và ấn con cá thấy thịt nó còn cứng đó là cá mới mang lên khỏi mặt nước. Cá to, người ta chặt sẵn ra từng khúc, thường khi khúc đầu, khúc đuôi đã bán trước, người đi chợ không sành, không biết lựa trọn thế nào cho tiện. Vậy cứ ấn thịt con cá xem còn cứng không? Khúc cá lúc chặt ra máu tươi còn chảy cũng là cá mới.

Trứng gà, trứng vịt nên xem màu vỏ trứng. Vỏ trứng hồng và còn dính phấn ở trên là trứng mới đẻ. VAN-ĐẠI

TRUONG VU-KHUE

Do chánh - phủ cho phép mở từ năm 1939 chuyên dạy

TOC KY (Steno) ✱

KE TOAN (Comptabilité)

DANH MAY CHU (Dactylo)

Hôm nào vào học cũng được ở xa học bằng cách gửi thư

Pharmacie TIN

MỘT HIỆU THUỐC TÂY

BAO GIỜ

CŨNG CÓ THUỐC MỚI

CHÍNH CHỦ NHÂN TRÔNG

COI, TIẾP ĐÁI NIỀM NỖ

5, 7, Place Neyret 5, 7, — Hanoi

銀行



中國

BANK OF CHINA

(Constitué par charte Spéciale du gouvernement Chinois)
Société Anonyme — Capital versé C. N. 40.000.000

AGENCE DE HAIPHONG

-- Téléphone 259 --
Adresse Télégramme: CENTROBANK
N° 72 PAUL BERT — HAIPHONG

SUCCURSALES & AGENCES

chine: Dans toutes les villes importantes
outre-mer: Londres, New-York,
Osaka, Singapour, Batavia, Rangoon,
N° 45 PAUL BERT — HANOI

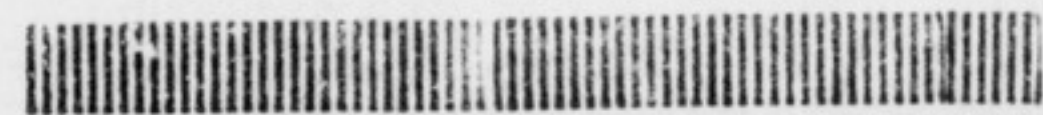
CORRESPONDANTS DANS TOUTES LES PARTIES DU MONDE
Toutes opérations de Banque et de Bourse Vente et achat des dollars Chinois
Tranferts & Remises dans toutes les parties de la Chine

Pin « CON RÔNG »

CHẾ RIÊNG CHO CÁC

THUỘC - ĐỊA, LÀM TOÀN

BẰNG VẬT LIỆU CỦA PHÁP



ĐÃ TỐT LẠI BỀN LÂU

-- Bán tại: --

TẤT CẢ CÁC HIỆU LỚN

LIN - YE

1, Ruelle Jules d'abbadie

-- HAIPHONG --

OVERSEA SERVICE CORPORATION

HAIPHONG — 49, Henri Rivière — HAIPHONG

Téléphone N° 127

Điện - tín: OVERCORP

HEAD OFFICE

28 LEE YEEN ST EAST — HONGKONG

Téléphone N° 24560

Điện-tín: «OSERVICE» HONGKONG

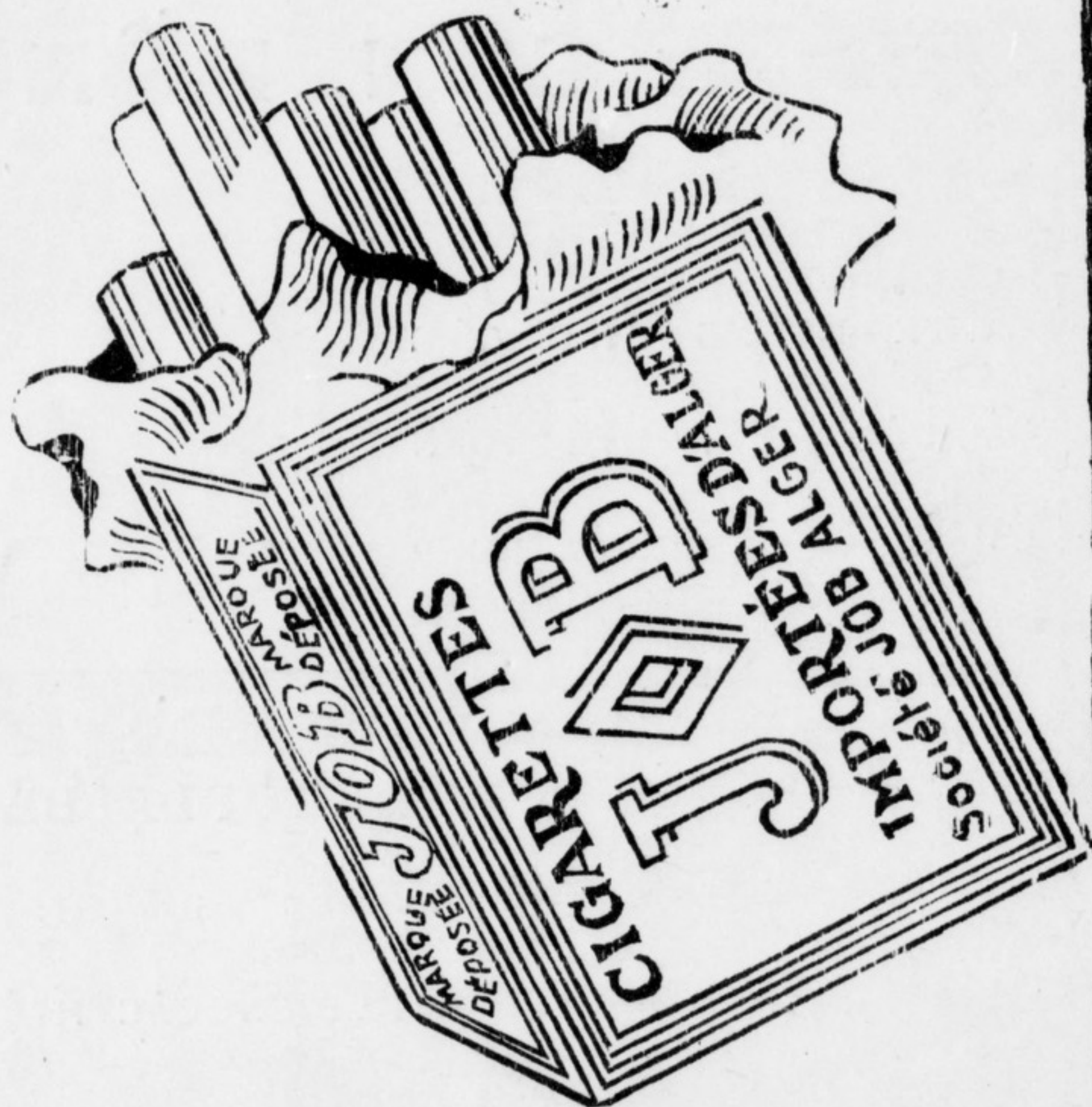
4234 Hongkong

(HI-NGÁNH:

QUẢNG CHÂU VĂN - HANOI - DIỄN ĐIỆN - THƯỢNG HẢI -
QUẢNG ĐÔNG - NGÔ CHÂU - VĂN NAM PHỦ - TRUNG KHÁNH



gói đỏ (HAVANE) \$ 0.12
gói xanh \$ 0.06



**TUYÊN BUÔN TẠI
XỨ AN - ĐÈ - RI**